CÔNG TY CP BIA HÀ NỘI - THÁI BÌNH
- Trụ sở : Lô CN I, Khu Công nghiệp TBS - Sông Trà, Xã Tân Bình, Thành Phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình
- Giấy CNĐKKD số 1000317707 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Thái Bình cấp ngày 29/07/2005, đăng ký thay đổi lần 8 ngày 12/04/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2025

THÔNG BÁO TỔ CHỨC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình xin trân trọng thông báo và kính mời các Quý Cổ đông tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty.

I. Thời gian, địa điểm họp và thành phần tham dự:

- Thời gian: **9 h 30, ngày 22 tháng 4 năm 2025**

- Địa điểm họp: **Phòng họp, Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình,**

Lô CN I, Khu Công nghiệp TBS - Sông Trà, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Việt Nam

- Thành phần tham dự: Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 *(ngày 12/03/2025)*. Cổ đông không thể đến dự đại hội có thể ủy quyền cho người khác tham dự và việc ủy quyền phải được lập thành văn bản *(theo mẫu của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình).*

II. Nội dung Đại hội:

Đại hội sẽ cùng thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024, định hướng hoạt động năm 2025;
- Thông qua Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025.
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, định hướng 2025;
- Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024;
- Và các vấn đề khác có liên quan.

III. Tài liệu phục vụ Đại hội:

Để thuận tiện cho công tác tổ chức tại đại hội, đề nghị các Cổ đông xác nhận tham dự hoặc gửi giấy ủy quyền tham dự trước 16h00 ngày 18/4/2025. Mọi chi tiết xin liên hệ:

Điện thoại: 02272 491 340 - Fax 02272 491 440

Tài liệu liên quan đến những nội dung nêu trên được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ (http://tbbeco.com.vn). Thông báo tổ chức họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 được chuyển đến các Quý cổ đông bằng đường thư đảm bảo, theo địa chỉ đã đăng ký với Công ty.

Khi tham dự Đại hội, các Quý Cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng mang theo: ***(1)*** Thông báo, ***(2)*** CMND/CCCD/Hộ chiếu, ***(3)*** Giấy mời, ***(4)*** Giấy ủy quyền *(nếu là người được ủy quyền)*.

Rất mong sự hiện diện của các Quý Cổ đông để Đại hội diễn ra thành công tốt đẹp.

Trân trọng thông báo và kính mời./.

Tài liệu gửi kèm:

- *Chương trình họp;*
- *Giấy mời, Xác nhận tham dự;*
- *Mẫu giấy uỷ quyền.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Phạm Trung Kiên

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THÁI BÌNH
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THÁI BÌNH
DN: C=VN, L=THÁI BÌNH, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THÁI BÌNH, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:1000317707, E=KIEUOANH1192@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2025.03.27 11:16:19+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2024.4.0

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA
HÀ NỘI - THÁI BÌNH

GCNĐKKD số 1000317707 do Sở KH&ĐT Tỉnh Thái Bình cấp ngày 29/07/2005, thay đổi lần thứ 8 ngày 12/04/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2025

(Dự thảo)

CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(Ngày 22/4/2025)

Thời gian	Nội dung
8h30 - 9h30	**Đón tiếp và kiểm tra tư cách cổ đông:** - Đón tiếp đại biểu, kiểm tra tư cách cổ đông.
9h30 – 9h00	**Khai mạc Đại hội:** - Khai mạc; - Thông qua biên bản thẩm tra tư cách cổ đông và tuyên bố điều kiện tiến hành ĐHCĐ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty; - Giới thiệu Đoàn chủ tọa và Ban thư ký lên làm việc; - Thông qua Chương trình họp và Quy chế làm việc của Đại hội; - Bầu Ban kiểm phiếu.
9h00 -10h00	**Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát trình bày các nội dung sau:** - Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025; - Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025; - Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2024, Định hướng năm 2025; - Thông qua BCTC năm 2024 đã kiểm toán của Công ty; - Các Tờ trình xin ý kiến về các nội dung nghị sự tại Đại hội.
Giải lao: 10 phút	
10h10 – 10h50	**Thảo luận và giải đáp ý kiến của cổ đông**
10h50 – 11h15	**Chủ tọa Đại hội xin ý kiến biểu quyết ĐHCĐ về các nội dung được trình bày:** - Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của Ban Giám đốc; Báo cáo của BKS; - Tờ trình thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024; Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024; Kế hoạch SXKD năm 2025; - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025; - Thông qua quyết toán chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS, thư ký công ty năm 2024, mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của HĐQT, BKS, thư ký Công ty); - Các nội dung có liên quan khác.
11h15 – 11h 30	**Bế mạc Đại hội** - Thông qua Biên bản họp và thông qua Nghị quyết ĐHCĐ; - Tuyên bố bế mạc Đại hội;

Lưu ý: *Tất cả tài liệu liên quan đến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, được đăng tải trên website công ty tại địa chỉ http://tbbeco.com.vn*

/CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THÁI BÌNH
Giấy CNĐKKD số 1000317707 do
Sở Kế hoạch & Đầu tư Thái Bình cấp ngày 29/07/2005,
đăng ký thay đổi lần 8 ngày 12/4/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2025

GIẤY MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: **Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình**

Hội đồng quản trị *(HĐQT)* trân trọng kính mời Quý cổ đông tới dự kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình với thông tin tổ chức như sau:

1. Thời gian họp: **9 h 30, ngày 22 tháng 4 năm 2025**

2. Địa điểm tổ chức: **Phòng họp, Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình,**

Lô CN I, Khu Công nghiệp TBS-Sông Trà, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Việt Nam

3. Đối tượng dự họp: Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình theo danh sách người sở hữu cổ phần chốt tại ngày 12/3/2025.

4. Nội dung trình bày, thảo luận và xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội:

Quý cổ đông vui lòng xem nội dung và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty tại địa chỉ website: *http://tbbeco.com.vn*

5. Đăng ký dự họp Đại hội:

Để công tác chuẩn bị Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự Đại hội (hoặc ủy quyền tham dự Đại hội) trước 16 giờ ngày 18/4/2025 bằng Fax hoặc theo địa chỉ của Công ty.

6. Quý cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo và xuất trình các giấy tờ sau:

(1) CMND/Hộ chiếu/bản sao Giấy CNĐKKD; (2) Thư mời họp; (3) Giấy uỷ quyền hợp lệ *(trường hợp được ủy quyền tham dự họp*[2]*)*;

Quý cổ đông có thắc mắc hoặc cần biết thêm thông tin vui lòng liên hệ với Công ty theo địa chỉ sau:

Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình, Lô CN I, Khu Công nghiệp TBS - Sông Trà, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Điện thoại: 02272 491 340 * Fax: 02272 491 440

Rất mong Quý Cổ đông thu xếp thời gian đến dự đầy đủ và đúng giờ để đảm bảo cho thành công của Đại hội.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên

Tài liệu đính kèm:

- Chương trình họp;
- Mẫu Giấy ủy quyền;
- Phiếu xác nhận tham dự ĐHĐCĐ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: **CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH**

Tên cổ đông: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ GCN ĐKKD số:.....cấp ngày:.....tại:.....

Người đại diện *(đối với tổ chức)* .....

Số ĐKKD..... cấp ngày .....tại.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Số cổ phần sở hữu[1]:.....

[1]: số cổ phần sở hữu theo danh sách cổ đông tại ngày chốt 12/03/2025

Tôi/ Chúng tôi đồng ý ủy quyền cho người có tên dưới đây thay mặt tôi/chúng tôi tham dự và biểu quyết các vấn đề có liên quan tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình.

Thông tin người được ủy quyền:

- Họ và tên:.....
- CMND/Hộ chiếu số: ..... cấp ngày:..... tại: .....
- Địa chỉ: .....Điện thoại: .....

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian diễn ra cuộc họp ĐHCĐ thường niên 2025.

Tôi/Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ một khiếu nại gì đối với Công ty.

Lưu ý: *Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba.*

....., ngày ..... tháng ..... năm 2025

Cổ đông ủy quyền	**Người được ủy quyền**
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*

Lưu ý:

Cổ đông được ủy quyền mang theo Giấy ủy quyền khi tham dự ĐHĐCĐ hoặc gửi đến Ban tổ chức trước 16h00 ngày 18/4/2025 (03 ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội) theo đường bưu điện tới địa chỉ: Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình – Lô CN 1 Khu công nghiệp TBS – Sông Trà, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày tháng năm 2025

GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

(Đối với cổ đông cá nhân/tổ chức trực tiếp tham dự Đại hội)

Họ và tên: .....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD: .....

Địa chỉ: .....

Là người đại diện của cổ đông (đối với tổ chức): .....

.....

Số cổ phần sở hữu (*): .....

Căn cứ giấy mời tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình, tôi xin xác nhận việc trực tiếp tham dự Đại hội.

Lưu ý:

Cổ đông gửi Giấy xác nhận tham dự đến Ban tổ chức trước 16h00 ngày 18/4/2025 (03 ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội):

Theo đường bưu điện tới địa chỉ: Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình – Lô CN 1 Khu công nghiệp TBS – Sông Trà, xã Tân Bình, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Hoặc fax theo số: **02272 491 440**

Cổ đông/Đại diện cổ đông

(Ký và ghi rõ họ tên)

(*) Số cổ phần sở hữu theo danh sách cổ đông tại ngày chốt 12/03/2025

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thái Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2025

(Dự thảo)

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình sửa đổi bổ sung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 28 tháng 6 năm 2023,

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông *(ĐHĐCĐ)* thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã xây dựng Quy chế làm việc và biểu quyết trong Đại hội như sau:

1. Mục đích:

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại cuộc họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.

- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và quy định của Pháp luật.

2. Đối tượng và phạm vi:

- Đối tượng: Tất cả các Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) tham dự họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại quy chế này, Điều lệ của Công ty và quy định hiện hành của Pháp luật.

- Phạm vi: Quy chế này được sử dụng cho cuộc họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình diễn ra ngày 22/4/2025.

3. Giải thích từ ngữ/từ viết tắt

- HĐQT: Hội đồng quản trị;
- BKS: Ban kiểm soát;
- Công ty: Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình;
- ĐHĐCĐ: Đại Hội đồng cổ đông;

- Đại biểu: Các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền);

- BTC: Ban tổ chức.

4. Nội dung quy chế:

4.1. Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ:

- Cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. ĐHĐCĐ phải triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp đại hội lần thứ hai không dược tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại ĐHĐCĐ lần thứ nhất.

4.2. Điều kiện các cổ đông tham dự :

Các cổ động có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 12/03/2025 đều có quyền dự họp hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có hơn một đại diện được ủy quyền tham dự theo quy định của pháp luật được quyền tham dự, thì phải xác định rõ số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

4.3. Đại biểu của đại hội phải tuân thủ các quy định sau:

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân … theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham dự và biểu quyết ngay tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; Kết quả biểu quyết các vấn đề trước đó được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

- Để điện thoại ở chế độ dung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.

- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.

- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.4. Chủ tọa và Đoàn chủ tịch:

- Đoàn chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 chủ tịch và 02 thành viên, Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa cuộc họp. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

- Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc vì các lý do khách quan khác thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch

+ Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;

+ Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

+ Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

+ Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

+ Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tịch: Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.5. Thư ký Đại hội:

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký ĐHĐCĐ.

- Nhiệm vụ và quyền hạn:

+ Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;

+ Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;

+ Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;

+ Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Chủ tọa và Thư ký ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4.6. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 06 người, bao gồm 01 Trưởng ban và 05 thành viên, do HĐQT thành lập.

- Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

+ Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

+ Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại

diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

4.7. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đại hội giới thiệu (số lượng không quá 05 người) để đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (trong trường hợp thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban kiểm phiếu.

- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

+ Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết;

+ Kiểm và ghi nhận kết quả biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử;

+ Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký đại hội;

+ Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

+ Báo cáo kết quả kiểm phiếu trước đại hội;

+ Bàn giao biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho thư ký đại hội;

+ Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;

+ Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

4.8. Phát biểu tại Đại hội:

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội, Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của Cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.9. Thể lệ biểu quyết tại Đại hội:

a. Các quy định chung về biểu quyết:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

- Mỗi cổ phần có quyền biểu quyết sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

- Mỗi đại biểu đến tham dự Đại hội được cấp 01 Thẻ biểu quyết. Trên thẻ biểu quyết có ghi mã đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền có quyền biểu quyết của đại biểu đó. Thẻ biểu quyết được công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại Đại hội.

b. Hình thức biểu quyết:

Tất cả các nội dung tại Đại hội (bao gồm các báo cáo, tờ trình được trình bày tại đại

hội) sẽ được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

c. Cách thức biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết:

- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết tán thành thông qua thì giơ Thẻ biểu quyết. Thành viên ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành. Tương tự các cổ đông biểu quyết không tán thành hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt giơ thẻ biểu quyết.

- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm đếm và ghi nhận lại các lựa chọn biểu quyết sau đó tập hợp lại kết quả và chuyển cho Thư ký và Đoàn chủ tịch để thông báo trước Đại hội.

- Trường hợp đại biểu giơ thẻ biểu quyết cả ban lần hoặc hai trong số ba lần biểu quyết tán thành và/hoặc không tán thành và/hoặc không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không tán thành vấn đề đó.

d. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận và trả thẻ biểu quyết.

- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

e. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết:

- Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được Cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành;

+ Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

+ Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

+ Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng số giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

+ Tổ chức lại, giải thể Công ty;

+ Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán.

- Các nghị quyết khác ngoài các nội dung trên được thông qua khi được số Cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát.

4.10. Biên bản, Nghị quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. Thực hiện:

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản trị hiện hành của Công ty và các quy định của Pháp luật có liên quan.

- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:

+ Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

+ Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

- Trên đây là Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:
- Cổ đông Cty (website);
- TV HĐQT, GĐ, BKS;
- Lưu HC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Phạm Trung Kiên

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA – RƯỢU – NGK HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

Số: /BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2025

(Dự thảo)

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2025
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình;

Căn cứ Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình (Công ty) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2024 và Định hướng hoạt động năm 2025 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QỦA HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024:

1. Đánh giá của HĐQT về các hoạt động của Công ty:

1.1. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024:

a. Kết quả sản xuất kinh doanh:

- Năm 2024, Ngành Bia trong nước nói chung, Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình (Công ty) nói riêng vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh do bị ảnh chồng chéo bởi các yếu tố chính trị, cạnh tranh thị trường, các chính sách pháp luật của Nhà nước ... đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2024.

- Mặc dù nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của Tổng Công ty, với định hướng đúng đắn của HĐQT và sự chỉ đạo, điều hành linh hoạt của Ban Giám đốc, cùng với những đóng góp của tập thể người lao động trong Công ty.. nhưng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024 chưa đạt được như như kế hoạch đề ra.

+ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	So sánh TH2024/ KH2024 (%)	So sánh TH2024/ TH2023 (%)
	A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4=3/2*	*5=3/1*
1	Doanh thu thuần BH & CCDV	Tỷ đồng	159,950	150,336	131,157	87,24	82,00
2	Thuế TTĐB	Tỷ đồng	133,546	120,16	107,66	89,61	80,62
3	Tổng nộp ngân sách	Tỷ đồng	155,690	140,400	122,751	87,43	78,84
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	986,3	0,0252	0,032	127,10	3,24

+ Về hoạt động sản xuất năm 2024:

* Năm 2024 sản lượng sản suất chỉ đạt 49,502 % công suất (bằng 84,73 % so với cùng kỳ), trong đó Công ty vẫn phải còn chịu chi phí khấu hao tài sản ở mức cao, chi phí lãi vay tài chính cho đầu tư dự án tuy đã giảm nhưng mức giảm còn thấp, do đó hình tình tài chính vẫn còn khó khăn, áp lực về dòng tiền cho vốn lưu động, trả lãi vay trung và dài hạn cho Ngân hàng nên đã ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

* Thị trường tiêu thụ đối với Bia hơi nhiều năm qua phần lớn là thị trường trong tỉnh, tuy đã phát triển thêm được một số điểm bán tại thị trường ngoài tỉnh nhưng sản lượng tiêu thụ còn nhỏ, sự triển khai ngày càng nghiêm ngặt hơn các chính sách đối với đồ uống có cồn … dẫn đến sản lượng tiêu thụ chưa được như kỳ vọng.

* Trong năm 2024, Công ty đã triển khai, thực hiện các biện pháp:

(1) Tăng cường công tác tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất, chất lượng, tiếp tục thực hiện các phương án bố trí, luân chuyển, điều động để sắp xếp, tinh giảm lao động để tiết kiệm chi phí về nhân lực, áp dụng các sáng kiến trong việc cải tiến máy móc, thiết bị để tiết kiệm năng lượng ... đã góp phần tiết giảm chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

(2) Luôn chú trọng công tác an toàn trong lao động, Phòng chống cháy nổ, vệ sinh an toàn thực phẩm, an ninh trật tự … nên trong năm 2024 Công ty không có sự việc mất an toàn vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm cũng như công tác an ninh trật tự lớn xảy ra.

(3) Trong năm công ty đã triển khai các thủ tục và thực hiện thành công việc sản xuất Li xăng Bia hơi Hà Nội, thực hiện gia công được 1,617 triệu lít bia hơi cho các đơn thành viên, đã góp phần tăng thêm sản lượng sản xuất, việc làm và thu nhập cho người lao động.

(4) Công tác chất lượng luôn được chú trọng, ưu tiên hàng đầu để hướng tới mục tiêu giữ vững niềm tin của người tiêu dùng cũng như cạnh tranh về chất lượng sản phẩm với các sản phẩm của các đơn vị cùng ngành.

+ Công tác bán hàng:

* Sản phẩm Bia hơi: do thị trường tiêu thụ chủ yếu là thị trường trong tỉnh, chịu sự cạnh tranh cao với các sản phẩm cùng loại trong ngành *(đặc biệt là sự cạnh tranh về chiết khấu, các chính sách bán hàng...),* dẫn đến sản lượng tiêu thụ không đạt kế hoạch đã đề ra.

* Sản phẩm Bia chai 450 ml Hà Nội: do sản lượng bia 450 ml trong toàn Tổng Công ty tiếp tục giảm sâu dẫn đến sản lượng gia công tại Công ty không hoàn thành được kế hoạch năm (chỉ đạt 9,7 triệu lít, đạt 85,84 % kế hoạch) gây dư thừa năng lực thiết bị ... dẫn đến doanh thu giảm, chi phí khấu hao tăng, tài sản tăng.

b. Về hoạt động đầu tư:

Trong năm 2024 Hội đồng quản trị và Ban giám đốc thường xuyên xem xét, đánh giá mức độ cần thiết của các hạng mục đầu tư xây dựng, chỉ ưu tiên vào các hạng mục cấp bách thật cần thiết để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm Công ty chỉ thực hiện việc sửa cải tạo nhỏ như nhà kho, nền nhà xưởng...

c. Công tác tổ chức bộ máy, nhân lực:

- Công tác tổ chức bộ máy: Năm 2024, tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, điều chuyển, bố trí lao động giữa các bộ phận để bổ sung nhân lực cho bộ phận sản xuất trong thời kỳ cao điểm, cho bộ phận thị trường… nhằm phát huy tối đa nguồn nhân lực hiện có để nâng cao năng lực quản lý, điều hành trong công tác sản xuất kinh doanh.

- Công tác nhân lực: Tiếp tục thực hiện công tác tuyển dụng lao động có trình độ chuyên môn tốt cho các bộ phận còn thiếu đặc biệt là lao động cho bộ phận thị trường, thực hiện tinh giảm lao động để tiết giảm cho phí về nhân lực cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty (trong năm giải quyết cho 08 lao động xin chấm dứt hợp đồng lao động, tuyển dụng 01 lao động cho bộ phận thị trường)

1.2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc:

- Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, các Nghị quyết, quyết định và chủ trương của HĐQT. Ban giám đốc Công ty tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao tuân thủ theo đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2024, Ban giám đốc luôn chủ động, tích cực theo dõi giám sát mọi hoạt động của Công ty để chỉ đạo xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong công tác quản lý, đầu tư, sản xuất kinh doanh, đã triển khai thực hiện tốt công tác tổ chức lao động, định mức kinh tế kỹ thuật… trong sản xuất.

- Thực hiện thường xuyên, đầy đủ công tác báo cáo tình hình hoạt động của Công ty để Hội đồng quản trị nắm rõ từ đó kịp thời có hướng chỉ đạo sát với tình hình thực tiễn yêu cầu.

2. Các hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024:

- Căn cứ vào các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các nghị quyết, quyết định.

- Hội đồng quản trị thường xuyên giữ mối liên lạc với Ban Giám đốc, đội ngũ cán bộ quản lý của Công ty cũng như các tổ chức chính trị, đoàn thể … luôn tạo điều kiện trong phạm vi cho phép để mọi hoạt động hướng đến kết quả tốt nhất cho Công ty.

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham gia của thành viên ban kiểm soát và cán bộ quản lý của Công ty, các quyết định của Hội đồng quản trị đều nhận được sự nhất trí của 100% thành viên tham dự họp và được ban điều hành triển khai thực hiện với hiệu quả cao nhất vì quyền lợi cổ đông và người lao động trong Công ty.

- Thực hiện nghiêm chỉnh các nghĩa vụ về quản trị, thông tin báo cáo và công bố thông tin theo đúng các quy định của Pháp luật.

2.1. Các cuộc họp và nghị quyết của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 vào ngày 16/4/2024, và ĐHĐCĐ bất thường vào ngày 10/9/2024, các nội dung đã được thông qua tại Đại hội:

+ Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023.

+ Thông qua các chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

+ Thông qua quyết toán chi trả lương và thù lao năm 2023, dự kiến kế hoạch năm 2024 của HĐQT, BKS, Thư ký của Công ty.

+ Thông qua Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán có uy tín trong danh sách các tổ chức kiểm toán được chấp thuận của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình năm 2024.

+ Thông qua việc ủy quyền cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty, các bên liên quan.

+ Thông qua bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2029.

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024, HĐQT đã tiến hành các cuộc họp để triển khai các hoạt động của HĐQT, theo Điều lệ của Công ty, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Pháp luật hiện hành của Nhà nước.

+ Các cuộc họp của HĐQT tập trung vào các vấn đề về chủ trương, định hướng phát triển và thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, triển khai việc thực hiện và chấp hành các quyết định, định hướng của Tổng Công ty cổ phần Bia Rượu NGK Hà Nội.

+ Các công việc khác thuộc thẩm quyền của HĐQT được triển khai thực hiện theo đúng quy định.

2.2. Công tác giám sát và hỗ trợ của Hội đồng quản trị đối với Ban Điều hành:

- Hội đồng quản trị thực hiện tốt chức năng giám sát, luôn sâu sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; hỗ trợ Ban Điều hành thực hiện chức năng quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Hội đồng quản trị giám sát hoạt động quản lý thông qua việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và các hoạt động chỉ đạo điều hành, Công tác báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm của Ban Giám đốc Công ty.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ:

- Ban Giám đốc Công ty thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công; Tổ chức triển khai, thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, quản lý Công ty theo đúng quy định, chủ động, tích cực theo rõi giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh để chỉ đạo và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh.

- Thực hiện nghiệm chỉnh công tác báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và xin ý kiến của HĐQT, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Công ty theo đúng quy định.

- Các cán bộ quản lý của Công ty thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm thuộc lĩnh vực được phân công, phụ trách.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025:

- Dự báo nhu cầu tiêu thụ bia có thể tiếp tục giảm do áp lực từ việc thực thi các chính sách của nhà nước như: Nghị định 168 về mức phạt nồng độ cồn, sức mua của người tiêu dùng giảm do Nhà nước triển khai các chính sách về tinh giảm, sáp nhập, giải thể các cơ quan hành chính, tổ chức ... đã ảnh hưởng đến thu nhập việc làm của người lao động.

- Sự cạnh tranh của thị trường ngày càng cao, đặc biệt là sự cạnh tranh về các chính sách bán hàng, giá bán các sản phẩm của các đơn vị cùng ngành.

Do vậy, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty phải luôn tạp trung cao độ cả về trí và lực để tăng cường hơn nữa trong công tác quản lý, điều hành, xây dựng các

biện pháp chỉ đạo phù hợp, kịp thời với tình hình của đơn vị để thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025, cụ thể:

1. Công tác quản trị:

- Tiếp tục nâng cao hơn nữa: công tác quản trị doanh nghiệp, công tác kiểm tra, giám sát, việc chấp hành Pháp luật Nhà nước và Điều lệ Công ty; tiếp tục sửa đổi, bổ sung để hoàn thiện hơn nữa hệ thống quy chế, quy định quản trị theo đúng quy định để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- Đặc biệt chú trọng trong công tác về quản trị tài chính, báo cáo định kỳ.

- Thực hiện nghiêm chỉnh các chỉ đạo, điều hành của Tổng Công ty mẹ.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Các chỉ tiêu chính như sau:

- Doanh thu thuần bán hàng & cung cấp dịch vụ: 131,0208 tỷ đồng (đạt 99,9 % so với thực hiện năm 2024).

- Tổng nộp ngân sách: 121,421 tỷ đồng (đạt 98,92% so với thực hiện năm 2024).

- Lợi nhuận sau thuế: 0,035 tỷ đồng (đạt 116,41% so với thực hiện năm 2024).

3. Công tác chất lượng, sản xuất, thị trường:

- Luôn duy trì hệ thống quản lý chất lượng, môi trường, công tác an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO, văn bản hướng dẫn của Tổng Công ty và các văn bản nội bộ của Công ty.

- Áp dụng các tiến bộ của khoa học công nghệ, các phương pháp tiên tiến trong điều hành sản xuất, khai thác tối đa công suất máy móc thiết bị, nâng cao năng lực sản xuất, năng suất lao động, sản lượng từng sản phẩm.

- Chú trọng trong công tác chỉ đạo, điều hành từ Tổng Công ty để thực hiện tốt việc Li xăng Bia Hơi Hà Nội, gia công bia chai 450 ml.

- Phát triển thêm những sản phẩm mới, phán đấu phủ kín thị trường trong tỉnh tìm kiếm, mở rộng thêm thị trường sang các tỉnh lân cận.

4. Công tác nhân sự:

- Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ cho các bộ phận còn thiếu để nâng cao năng lực quản lý, điều hành, ý thức trách nhiệm của cán bộ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục thực hiện công tác tuyển dụng để bổ sung nhân lực có trình độ cao cho các vị trí còn thiếu, bố trí sắp xếp lao động các bộ phận để hướng tới tiết giảm chi phí nhân lực. Chú trọng công tác quản lý phát triển nguồn nhân lực thông qua công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật.

KẾT LUẬN

Trong năm 2024, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng HĐQT đã xây dựng chủ trương, định hướng và biện pháp đúng đắn, giám sát việc thực hiện một cách sát sao, chỉ đạo kịp thời, Công ty đã cố gắng hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ ở mức cao nhất có thể mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT đã đề ra.

Trong năm 2024, dự báo tình hình kinh tế còn khó khăn, nền kinh tế trong nước tiếp tục bị ảnh hưởng, sức mua của người tiêu dùng giảm do thu nhập tiếp tục bị ảnh hưởng lũy tiến từ các năm trước, Ngành Bia rượu tiếp tục ảnh hưởng bởi Nghị định 100 của Chính phủ... Do đó, đòi hỏi HĐQT và Ban Điều hành Công ty cần phải nâng cao hơn nữa, tăng cường hơn nữa trong công tác chỉ đạo, điều hành, phát huy đến mức cao nhất có thể sức mạnh và năng lực của đội ngũ cán bộ và toàn thể công nhân viên trong Công ty để có những giải pháp kịp thời, bám sát các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua để thực hiện, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024 và định hướng năm 2025.

Trân trọng cám ơn./.

Nơi nhận:
- Đại hội cổ đông;
- TCT HABECO;
- TV HĐQT, BGĐ, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu VTh, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Phạm Trung Kiên

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA - RƯỢU - NGK HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA HÀ NỘI - THÁI BÌNH
Số: /BC-BTB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2025

(DỰ THẢO)

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024, KẾ HOẠCH NĂM 2025 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Ban Giám đốc xin được báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, phương hướng hoạt động năm 2025 của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình với các nội dung chính như sau:

Phần I: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024.

I. PHẦN SỐ LIỆU:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	So sánh TH2024/ KH2024 (%)	So sánh TH2024/ TH2023 (%)
	A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4=3/2*	*5=3/1*
1	**Doanh thu thuần BH & CCDV**	**Tỷ đồng**	159,95	150,336	131,157	87,24	82,00
2	**Thuế TTĐB**	**Tỷ đồng**	133,546	120,16	107,66	89,61	80,62
3	**Tổng nộp ngân sách**	**Tỷ đồng**	155,69	140,400	122,751	87,43	78,84
4	**Lợi nhuận sau thuế**	**Tỷ đồng**	986,3	0,0252	0,032	127,10	3,24

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Nguyên nhân chủ quan, khách quan ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

- Nền kinh tế Thế giới nói chung, Việt Nam nói riêng vẫn chịu sự tác động của các yếu tố tiêu cực, như đại dịch, xung đột địa chính trị Nga – Ukraine, các chính sách pháp luật của Nhà nước…

- Giá một số nguyên vật liệu đầu vào của ngành vẫn tăng tăng mạnh đặc biệt là giá gạo, một số hóa chất nhập khẩu, giá điện ...

- Suy giảm kinh tế, dẫn đến sức mua giảm, mặt khác giá cả các yếu tố đầu vào phục vụ cho sản xuất biến động phức tạp.

- Mức huy động công suất thiết bị giảm so với cùng kỳ *(bằng 84,73 % so với năm 2023)* chỉ đạt 42,174 % công suất thiết kế.

- Các doanh nghiệp trong ngành bia, rượu, nước giải khát nói chung, Công ty nói riêng vẫn tiếp tục chịu ảnh hưởng do việc cơ quan chức năng tăng cường xử phạt về vi phạm nồng độ cồn theo nghị định 100, ảnh hưởng trực tiếp đến sức tiêu thụ sản phẩm bia, rượu.

- Mặc dù Công ty nhận được rất nhiều sự quan tâm, giúp đỡ của Tổng Công ty, cùng sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban điều hành … nhưng năm 2024 kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chưa hoàn thành được 100% các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

2. Đánh giá về hoạt động sản xuất kinh doanh:

2.1. Công tác sản xuất:

Dự báo trước những khó khăn chung của nền kinh tế thế giới nói chung, nền kinh tế trong nước nói riêng, sự thực thi các chính sách pháp luật của Nhà nước, cuộc xung đột Nga – Ucraina, xung đột Trung đông, lệnh cấm xuất khẩu gạo của Ấn Độ …dẫn đến giá nguyên liệu gạo tăng cao, sản lượng tiêu thụ Bia chai 450ml Hà Nội tụt giảm, ngay từ đầu năm Công ty đã triển khai nhiều biện pháp tích cực như: khẩn trương xây dựng kế hoạch sản xuất, chuẩn bị tốt các nguồn lực đầu vào; thường xuyên bám sát và thực hiện nghiêm chỉnh sự chỉ đạo cũng như kế hoạch của Tổng Công ty giao trong sản xuất Bia chai Hà Nội, tiếp tục thực hiện công tác tiết kiệm trong tất cả các công đoạn trong sản xuất, phát triển các sản phẩm mới… Tuy còn gặp nhiều khó khăn, nhưng bằng nỗ lực, cố gắng vượt qua mọi khó khăn, năm 2024 Công ty cũng đạt được những kết quả đáng khích lệ.

- Về thực hiện kế hoạch sản xuất bia Thái Bình: Do sự thực thi quyết liệt các chính sách Pháp luật của Nhà nước đối với đồ uống có cồn, sức mua giảm dẫn đến công tác tiêu thụ gặp rất nhiều khó khăn, …

- Trong năm, Công ty đã chủ động trong công tác kiểm tra, giám sát để thực hiện công tác sửa chữa, bảo dưỡng, để kịp thời khắc phục các sự cố nên đã phát huy tốt công suất của toàn hệ thống *(Trong năm không phát sinh các sự cố hỏng hóc lớn)*

- Công ty luôn chỉ đạo sát xao đối với công tác quản lý, kỹ thuật công nghệ từ việc thu thập các mẫu bia hơi trên thị trường phân tích đánh giá làm cơ sở cho việc cải tiến sản phẩm; thay đổi quy trình công nghệ, siết chặt chỉ tiêu chất lượng, cải tiến hoàn thiện hệ thống thiết bị máy móc phục vụ sản xuất đảm bảo ổn định và duy trì chất lượng sản phẩm. Chất lượng sản phẩm bia địa phương sau khi thực hiện các giải pháp đồng bộ đã có tiến bộ rõ về chất lượng, được khách hàng tin tưởng.

- Các Phòng ban và Phân xưởng nghiêm túc thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao, luôn chủ động phối hợp chặt chẽ, linh hoạt để tập trung mọi nguồn lực một cách tốt nhất để phục cho kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.2. Công tác tiêu thụ và phát triển thị trường:

- Năm 2024, các khu vực thị trường chính của Công ty tiếp tục chịu sự cạnh tranh quyết liệt. Trên thị trường Thái Bình, các doanh nghiệp cùng ngành không ngừng áp

dụng và gia tăng nhiều chính sách ưu đãi, chương trình khuyến mãi để cạnh tranh trực tiếp với các sản phẩm của Công ty (*đặc biệt là các chính sách về giá, các chương trình khuyến mại).*

- Để giữ vững và phát triển thị trường, Công ty đã nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp như: cải tiến phương thức bán hàng và quản lý bán hàng; xây dựng các chương trình, giải pháp để thúc đẩy tiêu thụ; thực hiện các chính sách hỗ trợ cho các đại lý; tích cực quảng bá và giới thiệu sản phẩm của Công ty tới người tiêu dùng; Bố trí tăng cường nhân lực từ các phòng ban khác để hỗ trợ thêm cho công tác thị trường…

- Tiếp tục duy trì các sản phẩm truyền thống như Bia hơi đóng Keg, đóng chai Pet 750ml; 950ml, Bia tươi Thái Bình.

3.3. Công tác đầu tư dự án

Năm 2024, Công ty không thực hiện công tác đầu tư lớn. Chủ yếu chú trọng công tác sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị, máy móc hiện có, cũng như công tác sửa chữa các hạng mục cơ sở hạ tầng (nền nhà xưởng chiết, nhà lạnh, đường nước xả thải, cải tạo máy lọc …) để phục vụ tốt nhất cho mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiết giảm chi phí.

3.4. Công tác kỹ thuật, quản lý chất lượng:

- Thực hiện, duy trì tốt công tác kiểm tra, kiểm soát máy mọc thiết bị cũng như các công đoạn trong quá trình sản xuất nhằm đảm bảo nâng cao chất lượng sản phẩm, đã góp phần vào việc hạn chế các sự cố hỏng hóc lớn, giảm hao phí nguyên vật liệu cho quá trình sản xuất.

- Làm tốt công tác kiểm tra phân tích và giám sát chất lượng tại từng khâu, từng công đoạn, thực hiện nghiêm công tác kiểm soát các chỉ tiêu theo yêu cầu của Tổng Công ty.

- Xử lý triệt để những phản hồi của khách hàng về các vấn đề liên quan đến chất lượng sản phẩm.

- Luôn thực hiện tốt hệ thống ISO; Quy trình 5S, phối hợp chặt chẽ cùng Ban ISO Tổng Công ty để hoàn thiện và thực hiện công tác tích hợp cùng hệ thống ISO của Tổng Công ty.

3.5. Công tác tổ chức lao động, đào tạo và tuyển dụng, Thu nhập việc làm,:

- Công tác Tổ chức: thực trạng lực lượng lao động trong toàn Công ty đều ở độ tuổi cao (phần lớn trong độ tuổi từ 43 - 53 tuổi. Trong năm Công ty đã luôn cố gắng để bố trí sắp xếp, điều động lao động cho sát với yêu cầu của thực tế để phục vụ ở mức tốt nhất cho kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể như:

+ Tăng cường lao động gián tiếp từ các phòng ban để hỗ trợ cho phân xưởng sản xuất trong thời kỳ sản xuất cao điểm *(từ tháng 5 đến tháng 8).*

+ Phân công các đồng chí trong Ban điều hành, trưởng các phòng ban tăng cường thêm cho công tác thị trường.

- Công tác đào tạo, tuyển dụng:

+ Tổ chức/cử cán bộ quản lý, người lao động tham gia các lớp đào tạo về nghiệp vụ đấu thầu, công nghệ mới, đào tạo định kỳ về công tác an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh thực phẩm, phòng cháy chữa cháy…

+ Thực hiện công tác tuyển dụng lao động cho những bộ phận còn thiếu năm 2024 đã tuyển dụng 01 lao động cho bộ phận thị trường, giải quyết các chế độ theo đúng quy định cho 08 lao động xin chấm dứt hợp đồng lao động.

- Thu nhập việc làm:

+ Năm 2024, thu nhập bình quân của người lao động đạt 9,4 triệu đồng/ người/tháng.

3.6. Công tác tài chính kế toán:

- Trong năm 2024, tình hình tài chính của Công ty rất khó khăn, trích khấu hao đang ở trong giai đoạn cao, mất cân đối về tài chính do đó công ty đã phải thực hiện giải pháp tình thế là vay ngắn hạn để trả dài hạn, trong điều kiện sản lượng bia chai chỉ đạt 9,8 triệu lít.

- Trước tình hình tài chính rất khó khăn, Công ty đã triển khai và hực hiện tốt các giải pháp về:

+ Thực hiện cơ cấu nguồn vốn, vòng quay vốn để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh (năm 2024 đã giảm được chi phí lãi vay 1,2 tỷ đồng).

+ Thu hồi được khoản nợ khó đòi đã tồn đọng từ nhiều năm, số tiền 1,3 tỷ đồng.

+ Công tác quản lý chi phí: sử dụng tiền vốn hợp lý; công tác đầu tư mua sắm phù hợp; … để đảm bảo tình hình tài chính Công ty luôn lành mạnh, đã góp phần tích cực vào việc tiết giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm.

+ Tăng cường công tác quản trị, thực hiện triệt để công tác tiết kiệm, cân đối dòng tiền để đảm bảo tối ưu hóa dòng tiền.

- Công tác kế toán: luôn thực hiện tốt chế độ báo cáo, công bố thông tin… theo quy định của Tổng Công ty, Pháp luật Nhà nước.

3.7. Công tác kế hoạch vật tư:

- Trong năm, Ban lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo các phòng ban, phân xưởng xây dựng kế hoạch chi phí phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và hướng dẫn của Tổng công ty.

- Thực hiện tốt công tác cân đối cung ứng và dự trữ nguyên liệu đáp ứng phù hợp nhu cầu sản xuất từng thời điểm, không phát xinh tình trạng tồn kho nhiều đối với vật tư nguyên liệu gây ứ đọng tiền vốn. Công tác tiêu chuẩn chất lượng, nguyên liệu đầu vào luôn được đảm bảo.

3.8. Công tác khác:

- Công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ luôn được thực hiện tốt, không có vụ việc mất an toàn xảy ra.

- Công tác phòng chống lụt bão được quan tâm chủ động phòng ngừa.

- Hoạt động của các tổ chức chính trị đoàn thể xã hội: Trong năm chính quyền đã tích cực phối hợp với các tổ chức và tổ chức thực hiện tốt các công tác, các hoạt động của tổ chức, đoàn thể theo đúng quy định của cấp trên.

4. Một số tồn tại:

Bên cạnh những mặt đạt được, trong năm 2024 vẫn còn một số tồn tại, cụ thể như sau:

- Kết quả thực hiện công tác nâng cao chất lượng sản phẩm chưa đạt được ở mức cao nhất;

- Công tác quản lý, điều hành, phân công lao động ở một số bộ phận chưa cao, chưa sâu sát;

- Công tác chấp hành nội quy, quy chế, quy trình công nghệ, … còn chưa triệt để.

- Công tác vệ sinh công nghiệp đôi khi chưa nghiêm túc, cảnh quan môi trường trong Công ty chưa được tốt.

Phần II: PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025

- Năm 2025, các doanh nghiệp trong ngành bia nói chung, Công ty nói riêng sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn hơn nữa khi Nhà nước triển khai nghị định 100 ngày càng quyết liệt, mức xử phạt nồng độ cồn đối với người tham gia giao thông được nâng lên mức cao hơn dẫn đến nhu cầu sử dụng bia của người dân giảm, sung đột địa chính trị vẫn còn tiếp diễn.

- Sản lượng sản xuất giảm sâu, đặc biệt là sản lượng gia công bia Hà Nội chai 450ml. Trong khi chi phí trích lập khấu hao của Công ty vẫn còn ở mức cao. Tình hình tài chính của Công ty vẫn đang trong tình trạng mất cân đối.

- Giá nguyên vật liệu đầu vào của ngành, một số mặt hàng được dự báo vẫn tăng, biến động khó lường.

- Máy móc thiết bị phần lớn được đầu tư và đưa vào sử dụng đã nhiều năm, mặc dù công tác kiểm tra, rà soát được thực hiện thường xuyên để có các biện pháp khắc phục, sửa chữa kịp thời nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ hỏng hóc lớn.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CỦA NĂM 2025

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	So sánh KH2025/ TH2024 (%)
	A	*B*	*1*	*2*	*3=2/1*
1	Doanh thu thuần từ BH & CCDV	Tỷ đồng	131,157	131,0208	99,9
2	Tổng nộp ngân sách	Tỷ đồng	122,751	121,421	98,92
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,032	0,035	116,41
4	Mức cổ tức	Đồng	0	0	

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỂ HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025:

1. Về công tác sản xuất:

- Xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể theo đúng quy định, đáp ứng đúng, đủ vật tư cho sản xuất và sửa chữa để tránh dư thừa gây đọng vốn.

- Tiếp tục phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật nâng cao năng lực sản xuất, hiệu quả trong kinh doanh, sử dụng tối đa năng lực hiện có của máy móc thiết bị, nhân lực,… chủ động trong công tác điều hành đảm bảo thực hiện tốt nhất các mục tiêu của kế hoạch năm.

- Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt công tác sửa chữa bảo dưỡng máy móc, thiết bị, để nâng cao năng suất dây chuyền … đảm bảo đáp ứng tốt nhất cho yêu cầu của sản xuất.

- Thực hiện tốt việc áp dụng định mức kinh tế kỹ thuật; Thực hiện triệt để công tác tiết kiệm chống lãng phí để tiết giảm chi phí sản xuất, giảm giá thành để nâng cao tính cạnh tranh của sản phẩm.

- Tuyên truyền để nâng cao ý thức tác phong cho người lao động về mọi mặt.

2. Về công tác thị trường:

- Tiếp tục củng cố chính sách bán hàng cho hoàn tiện hơn để tạo tính thu hút đối với các đại lý cấp một cũng như các đại lý bán lẻ, triển khai các chương trình khuyến mại, hỗ trợ bán hàng thích hợp.

- Tập trung cao hơn nữa cho công tác phát triển thị trường, chú trọng hơn nữa việc củng cố duy trì những điểm phân phối đã có, phấn đấu phủ kín các vùng thị trường trong tỉnh còn trống như thị trường Thái Thuỵ, Tiền Hải ... và phát triển thêm các điểm mới tại thị trường ngoài tỉnh.

- Tăng cường hơn nữa công tác giới thiệu, quảng bá và tiêu thụ cho các sản phẩm truyền thống của Công ty, sản phẩm Bia li xăng và các sản phẩm của Tổng Công ty.

3. Công tác quản lý và nâng cao chất lượng sản phẩm:

- Chú trọng hơn nữa công tác kiểm tra giám sát, công tác quản lý chất lượng các sản phẩm tại các công đoạn đặc biệt trong quá trình sản xuất để tránh xảy ra các sai xót về chất lượng, chủ động rà soát các nguy cơ gây ra lỗi để cải tiến hệ thống, phòng ngừa. Triển khai các giải pháp để nâng cao và kéo dài độ bền đối với sản phẩm Bia hơi.

- Tiếp tục phối hợp với Viện bia để không ngừng nâng cao chất lượng và phát triển các sản phẩm mới.

4. Công tác tổ chức, lao động:

- Tiếp tục nghiên cứu để hoàn thiện hơn trong công tác định mức lao động, định mức dây chuyền, sắp xếp, bố trí lao động … hướng tới mục tiêu, tinh giảm lao động ở mức tinh gọn nhất có thể cho phù hợp với tình hình sản lượng sản xuất bia chai Hà Nội 450 ml giảm. Tuyển dụng lao động trình độ cao cho các bộ phận còn thiếu.

- Chú trọng công tác đào tạo cho cán bộ, CNVLĐ hướng tới nâng cao năng lực quản lý, kỹ năng làm việc hiệu quả và những vấn đề cơ bản về quản trị, nâng cao trình độ chuyên môn… đáp ứng tốt nhất cho yêu cầu đòi hỏi của thời kỳ mới.

- Thực hiện và đảm bảo đầy đủ các chế độ, quyền lợi cho NLĐ theo đúng quy định của Pháp luật lao động cũng như các chính sách pháp luật khác của Nhà nước.

5. Công tác khác:

- Nâng cao hơn nữa công tác quản lý tài chính và quản trị chi phí. Tổ chức hạch toán kế toán tuân thủ quy định pháp luật.

- Duy trì việc thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về công bố thông tin, báo cáo quản trị nội bộ, công tác áp dụng danh mục chi phí… theo quy định.

- Quan tâm hơn nữa trong công tác phối hợp, hỗ trợ và tạo điều kiện để các tổ chức đoàn thể trong Công ty hoạt động có hiệu quả.

Ban giám đốc Công ty kính trình và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về Báo cáo hoạt động của Ban giám đốc năm 2024 và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.

Trân trọng cám ơn./.

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- TCT HABECO;
- TV HĐQT, BGĐ, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu VTh, Thư ký HĐQT.

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THÁI BÌNH
GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Hoàng Chí Thanh

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA - RƯỢU - NGK HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA
HÀ NỘI- THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2025

(Dự thảo)

BÁO CÁO KẾT QUẢ
HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ vào luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020.

- Căn cứ luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019.

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình đã được thông qua Đại hội đồng Cổ đông thường niên ngày 28 tháng 6 năm 2023;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình.

- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán NVA.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bia Hà Nội- Thái Bình báo cáo Đại hội đồng Cổ đông thường niên về kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội- Thái Bình trong năm tài chính 2024 với các nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024.

1/ Cơ cấu thành phần của Ban kiểm soát năm 2024.

Trong năm 2024 các thành viên Ban kiểm soát bao gồm:

1. Ông: Lê Quý Huệ - Trưởng ban
2. Bà: Lê Thị Phương Lan - Thành viên
3. Bà: Nguyễn Thị Thu Trang - Thành viên

2/ Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát.

Trong năm 2024, Các kiểm soát viên luôn duy trì thường xuyên, kịp thời trao đổi thông tin để công tác giám sát đạt hiệu quả cao, tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành tại các cuộc giao ban hàng tháng, hàng quý và các cuộc họp đột xuất liên quan đến các hoạt động của Công ty để nắm bắt tình hình SXKD thực tế, tham gia đóng góp ý kiến trong việc thực hiện mục tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, BKS đã thực hiện công tác kiểm tra,

giám sát cùng với các Phòng, Ban chức năng góp phần vào hoạt động quản lý rủi ro và nâng cao chất lượng quản trị của Công ty.

3/ Thù lao của Ban kiểm soát.

Thù lao của các thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo Nghị quyết số: 01/2024/ NQ- ĐHCĐ ngày .../4/2024 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, theo đó: tổng số tiền thù lao chi trả cho các thành viên Ban Kiểm soát năm 2024 là 84 triệu đồng (với mức như sau Trưởng BKS là 03 triệu đồng/tháng; thành viên BKS là 02 triệu đồng/người/tháng).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT.

1/ Về thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2024, Ban kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, qua đó Ban kiểm soát nhận thấy:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban lãnh đạo Công ty triển khai thực hiện tốt các nội dung Nghị quyết số: 01/2024/NQ-ĐHCĐ ngày 16/4/2024 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và các công việc khác thuộc thẩm quyền của HĐQT, bám sát chỉ đạo mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty với tinh thần làm việc tập trung, dân chủ và đoàn kết.

Các nội dung, biên bản, thể thức cuộc họp; các Nghị quyết, Quyết định và các văn bản của HĐQT phù hợp với luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã thực hiện hóa việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông năm 2024. Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào gây tổn hại cho Công ty trong hoạt động của các thành viên HĐQT, thành viên Ban giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty.

2/ Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

Về công tác tài chính kế toán: Ban điều hành đã chỉ đạo phòng Tài chính kế toán thực hiện cân đối nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, khai thác tối đa nguồn vốn nhàn rỗi để tăng hiệu quả hoạt động. Phòng Tài chính kế toán đã nghiêm túc thực hiện lập báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo thuế đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

Tiền lương và các chế độ chính sách cho cán bộ công nhân viên, người lao động đều được Công ty thực hiện nâng, điều chỉnh kịp thời khi đến hạn và thực hiện chi trả lương đúng quy định, quy chế hiện hành.

Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2023	KH 2024	TH 2024	Tỷ lệ % TH 2024 So với	
					KH 2024	TH 2023
Sản lượng tiêu thụ	*Triệu lít*	24,75	23,00	20,97	91,17%	84,72%

DT thuần BH và CCDV	*Tỷ đồng*	159,95	150,33	131,15	87,24%	81,99%
Lợi nhuận trước thuế	*Tỷ đồng*	1,33	0,025	0,14	560%	10,52%
Nộp ngân sách	*Tỷ đồng*	159,52	141,10	125,52	88,95%	78,68%

**** Tình hình tài chính của Công ty.***

TT	Chỉ số tài chính	ĐVT	31/12/2024
1	**Vốn lưu động dòng**	Tỉ đồng	20,866
2	**Nhóm chỉ số về khả năng sinh lời:**		
-	Khả năng sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE)	%	0,026
-	Khả năng sinh lời trên tài sản (ROA)	%	0,018
3	**Nhóm chỉ số khả năng thanh toán**		
	Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	Lần	3,253
	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	0,202
	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,046
4	Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu	Lần	0,444
5	Hệ số bảo toàn vốn (Vốn CSH/Vốn đầu tư của CSH)	Lần	1,486

So sánh với kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chỉ tiêu về sản lượng tiêu thụ Bia các loại không đạt.

Với sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của HĐQT, cùng công tác điều hành nhanh nhạy của Ban lãnh đạo công ty, kết hợp với năng lực kinh nghiệm và sự đoàn kết phấn đấu của tập thể người lao động, đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, chủ động tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất, nhờ đó Công ty đã hoàn thành và vượt kế hoạch đối với chỉ tiêu lợi nhuận.

Các chỉ số tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 0,026 %, tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA) đạt 0,018 % phản ánh tính chưa hiệu quả trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Công ty đang phải gánh chịu chi phí khấu hao cao, đã ảnh hưởng lớn đến khả năng tạo ra lợi nhuận.

Vốn lưu động ròng dương phản ánh tình hình tài chính của Công ty cân đối. Mặc dù tài sản ngắn hạn của công ty giảm, tuy nhiên, Công ty đã giảm bớt nợ ngắn hạn, điều này cho thấy công ty có sự cải thiện trong khả năng thanh toán các nghĩa vụ tài chính ngắn hạn và duy trì sự hoạt động ổn định.

Khả năng thanh toán tổng quát của Công ty tốt *(Hệ số khả năng thanh toán tổng quát = 3,253 lần)* cho thấy Công ty có khả năng thanh toán nợ nói chung. Tuy nhiên, hệ số thanh toán nợ đến hạn chỉ là 0,202 lần và hệ số thanh toán nhanh chỉ là 0,046 lần

cho thấy Công ty gặp khó khăn trong việc thanh toán các nghĩa vụ tài chính trong ngắn hạn khi đến hạn, đặc biệt khi không có dòng tiền vào kịp thời. Khả năng thanh khoản của Công ty thấp.

Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là 0,444 lần cho thấy Công ty có một cấu trúc vốn ổn định, không quá phụ thuộc vào nợ, và có thể đối phó tốt với các rủi ro tài chính liên quan đến nợ.

Hệ số bảo toàn vốn của Công ty là 1,486 lần, cho thấy vốn chủ sở hữu của Công ty lớn hơn vốn đầu tư của chủ sở hữu. Mặc dù lợi nhuận gia tăng thấp, nhưng Công ty đã bảo toàn và gia tăng được 48,6%.

Các số liệu trên cho thấy, Công ty đảm bảo được hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện được mục tiêu bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.

3/ Thẩm định báo cáo tài chính năm 2024.

3.1. Thực hiện các quy định, hướng dẫn về lập Báo cáo Tài chính.

Công ty thực hiện đóng sổ niên độ kế toán kết thúc vào ngày 31/12/2024 để lập BCTC theo đúng quy định tại TT 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán NVA. Đơn vị kiểm toán không có ý kiến loại trừ hoặc nhấn mạnh đối với Báo cáo tài chính năm 2024. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bia Hà Nội- Thái Bình nhất trí với số liệu đã được trình bày trong Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024 được lập bởi Ban giám đốc Công ty và đã được Công ty TNHH Kiểm toán NVA thực hiện kiểm toán.

3.2 Chính sách kế toán.

Trong năm 2024, Công ty không thay đổi chính sách kế toán; áp dụng nhất quán các phương pháp ước tính kế toán về khấu hao TSCĐ, phân bổ chi phí CCDC, sửa chữa TSCĐ,...

3.3 Công tác kiểm kê, đối chiếu xác nhận công nợ:

- Công ty thực hiện công tác kiểm kê và thực hiện đối chiếu xác nhận công nợ cuối kỳ phục vụ quyết toán, lập Báo cáo Tài chính năm 2024 kết thúc tại 31/12/2024 theo các quy định hiện hành; đơn vị Kiểm toán đã phối hợp tham gia hoạt động kiểm kê/xác nhận công nợ phù hợp với chuẩn mực kiểm toán và hợp đồng kiểm toán.
- Kết quả kiểm kê, đối chiếu xác nhận công nợ cuối kỳ và thông tin trên sổ sách, báo cáo kế toán đảm bảo cơ sở lập Báo cáo Tài chính năm 2024 kết thúc tại ngày 31/12/2024.

4/ Phương án phân phối lợi nhuận và sử dụng các quỹ năm 2024.

Lợi nhuận sau thuế sau khi trừ các khoản xử lý tài chính đã được phân phối vào các quỹ tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (vnđ)
I	**Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2024**	**30.237.722**
II	**Phương án phân phối lợi nhuận**	**30.237.722**
1	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	0
2	Chia cổ tức	0
3	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	30.237.722

5. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành.

Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Cổ đông được phối hợp trên nguyên tắc vì sự ổn định, phát triển bền vững của Công ty và đảm bảo quyền lợi của Cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ, cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát tại đơn vị để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định hiện hành Nhà nước và của Công ty.

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia ý kiến liên quan đến nhận diện và cảnh báo rủi ro trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các kiến nghị của Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban giám đốc xem xét thực hiện đảm bảo lợi ích của Công ty, tuân thủ các quy định của Pháp luật và các quy định quản lý nội bộ của Công ty.

6. Việc tuân thủ các quy định, quy chế quản trị nội bộ.

Các cấp quản lý, bộ phận chức năng, cá nhân trực thuộc của Công ty tuân thủ nghiêm túc, đầy đủ các quy định, quy trình, quy chế quản trị nội bộ.

7. Đối với các cổ đông.

Trong năm 2024, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến khiếu nại, tố cáo bằng văn bản hoặc yêu cầu kiểm tra nào của Cổ đông về các sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát trong quá trình thực thi nhiệm vụ được giao.

III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT.

Năm 2024 nền kinh tế Việt nam đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức cả về nội tại và bên ngoài. Nền kinh tế thế giới trải qua một năm nhiều biến động khó lường. Trong nước, khó khăn, thách thức đầu tiên có thể kể đến là sử lý những vướng mắc, bất cập trong nội tại, nền kinh tế đã tồn đọng, tích tụ nhiều năm qua; đồng thời phải ứng phó với những vấn đề bất ngờ phát sinh, đặc biệt là hậu quả của cơn bão số 3 (Yagi). Do ảnh hưởng bởi Nghị định 100/2019/NĐ-CP về người có nồng độ cồn khi tham gia giao thông đã làm suy giảm sức mua của người tiêu dùng. Sản lượng sản xuất Bia chưa đạt được 50% công suất thiết kế của nhà máy đã làm ảnh hưởng lớn đến các chỉ tiêu tài chính của Công ty. Ngoài ra trước tình hình diễn biến căng thẳng do cuộc xung đột giữa CHLB Nga và Ukraina nổ ra đã ảnh hưởng không nhỏ đến giá Dầu, các vật tư nguyên liệu đầu vào đều đang ở mức cao, đặc biệt là các mặt hàng hóa nhập khẩu phục vụ cho sản xuất Bia.

Trước những khó khăn bởi các tác động kép ở trên, nhưng được sự quan tâm hỗ trợ từ Tổng công ty, sự chỉ đạo sát sao kịp thời của HĐQT cùng công tác điều hành nhanh nhạy của Ban lãnh đạo công ty, kết hợp với năng lực kinh nghiệm và sự đoàn kết phấn đấu của tập thể người lao động, chú trọng đảm bảo an toàn, chất lượng và kiểm soát tiết giảm chi phí đã góp phần thúc đẩy Công ty để hoàn thành một số chỉ tiêu quan trọng Đại hội đồng cổ đông giao cho. Ban kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty:

- Tiếp tục rà soát hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý, trong đó tập trung rà soát, cập nhật các quy định của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, luật Lao động số 45/2019/QH14, Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản quy phạm pháp luật vào các Quy chế/Quy định của Công ty.

- Bám sát và điều hành sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình diễn biến thị trường, trong đó chú trọng kiểm soát chặt chẽ chi phí để nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Tăng cường công tác đào tạo và đào tạo nâng cao đối với đội ngũ cán bộ quản lý các cấp đồng thời với việc quy hoạch và phát triển đội ngũ cán bộ; nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cán bộ quản lý.

- Bên cạnh việc tăng cường công tác quản trị dòng tiền, Ban lãnh đạo Công ty cần tiếp tục có biện pháp quyết liệt hơn trong công tác khắc phục những tồn tại tài chính như: xử lý dứt điểm các khoản nợ phải thu quá hạn còn tồn đọng.

- Chủ động đưa ra các phương án kinh doanh phù hợp, tiết kiệm chi phí trong và ngoài sản xuất, giữ chất lượng sản phẩm luôn ổn định. Quan tâm chỉ đạo công tác thị trường để nâng cao sản lượng tiêu thụ Bia địa phương, góp phần tạo công ăn việc làm, thu nhập cho người lao động và cổ tức cho các Cổ đông.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2025.

Trong năm 2024, với nhiều thay đổi về tình hình kinh tế cũng như Chính sách của cơ quan quản lý, để thực hiện tốt các nhiệm vụ của mình Ban kiểm soát sẽ tập trung một số nhiệm vụ sau:

- Thường xuyên và định kỳ kiểm tra giám sát việc thực hiện, chấp hành các chính sách, quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định đã được HĐQT Công ty ban hành.

- Theo dõi, giám sát việc thực hiện Quy chế nội bộ của Công ty.

- Kiểm tra giám sát tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; tình hình thực hiện kế hoạch SXKD hàng quý/năm.

- Giám sát việc xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật và các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm.

- Phối hợp, hỗ trợ HĐQT và Ban giám đốc trong việc rà soát, ban hành các Quy chế, Quy định quản trị nội bộ của Công ty.

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên và thường niên năm 2025.

- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Ban kiểm soát sẽ phát huy hơn nữa việc kiểm tra giám sát để đưa ra những ý kiến đề xuất với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty và của các Cổ đông.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024. Báo cáo này đã được tất cả các thành viên BKS nhất trí thông qua, kính trình Đại hội đồng Cổ đông.

Cuối cùng xin kính chúc quý vị đại biểu, các quý Cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cám ơn./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
(Đã ký)

Lê Qúy Huệ

Nơi nhận:
- Đại hội đồng Cổ đông.
- Thành viên HĐQT, BGĐ
- Website Công ty
- Thư ký HĐQT, BKS

CÔNG TY CỔ PHẦN **BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2025/TTr-ĐHĐCĐ ***(Dự thảo)***	*Thái Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2025*

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024)

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI-THÁI BÌNH

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình sửa đổi bổ sung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 28 tháng 6 năm 2023,

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua BCTC kiểm toán năm 2024 của Công ty như sau:

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được Công ty TNHH kiểm toán NVA tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra và đã được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình công bố theo quy định đồng thời được đăng tải trên website: www.tbbeco.com.vn bao gồm:

(1) Báo cáo của Ban Giám đốc;
(2) Báo cáo kiểm toán;
(3) Bảng cân đối kế toán;
(4) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh;
(5) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
(6) Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Một số chỉ tiêu chủ yếu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	131.157.266.104 đồng
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	18.308.287.606 đồng
3	Lợi nhuận trước thuế	140.531.428 đồng
4	Lợi nhuận sau thuế	30.237.722 đồng
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Phạm Trung Kiên

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- TV HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu HC.

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2025/TTr-ĐHĐCĐ *(Dự thảo)*	*Thái Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2025*

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(V/v: Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch, sản xuất kinh doanh năm 2025)

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI-THÁI BÌNH

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình sửa đổi bổ sung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 28 tháng 6 năm 2023,

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025
1	Doanh thu thuần từ BH & CCDV	Tỷ đồng	131,021
2	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	121,421
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,035

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty thông qua.
Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Phạm Trung Kiên

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- TV HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu HC.

CÔNG TY CỔ PHẦN **BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2025/TTr-ĐHĐCĐ ***(Dự thảo)***	*Thái Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2025*

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

(V/v: Thông qua quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS, thư ký công ty năm 2024, mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của HĐQT, BKS, thư ký Công ty)

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI-THÁI BÌNH

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình sửa đổi bổ sung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 28 tháng 6 năm 2023,

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2024 và kế hoạch lương, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2025 như sau:

TT	Chức danh	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025
1	Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Thù lao thành viên HĐQT	477.450.000 đồng	204.000.000 đồng
2	Thù lao Ban kiểm soát	84.000.000 đồng	84.000.000 đồng
3	Thù lao Thư ký công ty	24.000.000 đồng	24.000.000 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty thông qua.
Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Phạm Trung Kiên

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- TV HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu HC.

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2025/TTr-ĐHĐCĐ ***(Dự thảo)***	*Thái Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2025*

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(V/v: Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024)

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI-THÁI BÌNH

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình sửa đổi bổ sung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 28 tháng 6 năm 2023,

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024:

1. Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2024:

STT	Nội dung	Giá trị
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	131.157.266.104 đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	140.531.428 đồng
3	Lợi nhuận sau thuế	30.237.722 đồng
4	Trích lập các quỹ	30.237.722 đồng
4.1	- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	0 đồng
4.2	- Lợi nhuận để lại chưa phân phối	30.237.722 đồng
5	Chia cổ tức bằng tiền (…… % vốn điều lệ)	0 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- TV HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu HC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Phạm Trung Kiên

CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

Số: /2025/TTr-ĐHĐCĐ
(Dự thảo)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

(V/v: Phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch và mức cổ tức dự kiến năm 2025)

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI-THÁI BÌNH

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình sửa đổi bổ sung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 28 tháng 6 năm 2023,

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch và mức cổ tức dự kiến năm 2025:

Phương án Phân phối lợi nhuận kế hoạch và mức cổ tức dự kiến năm 2025:

STT	Nội dung	Giá trị
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	131,021 tỷ đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	0,044 tỷ đồng
3	Lợi nhuận sau thuế	0,035 tỷ đồng
4	Trích lập các quỹ	0,035 tỷ đồng
4.1	- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	0 tỷ đồng
4.2	- Lợi nhuận để lại chưa phân phối	0,035 tỷ đồng
5	Chia cổ tức bằng tiền (…… % vốn điều lệ)	0 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- TV HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu HC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Phạm Trung Kiên

CÔNG TY CỔ PHẦN **BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2025/TTr-ĐHĐCĐ ***(Dự thảo)***	*Thái Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2025*

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025)

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI-THÁI BÌNH

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình sửa đổi bổ sung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 28 tháng 6 năm 2023,

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Để đảm bảo thuận lợi cho công tác điều hành hoạt động của Công ty và thuận lợi trong công tác kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty, kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn trong số Công ty kiểm toán trong Danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và soát xét các báo cáo tài chính quý *(nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước)*.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- TV HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu TCHC.

T/M. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
(Đã ký)

Lê Quý Huệ

CÔNG TY CỔ PHẦN **BIA HÀ NỘI -THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2025/TTr – ĐHĐCĐ ***(Dự thảo)***	*Thái Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2025*

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

(V/v: chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan)

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI-THÁI BÌNH

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình sửa đổi bổ sung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 28 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ việc Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (HABECO) là cổ đông chiếm 66,31% vốn Điều lệ Công ty,

Kính thưa Quý vị Cổ đông!

Để đảm bảo thuận lợi cho công tác điều hành hoạt động của Công ty và thuận lợi cho việc thực hiện ký kết các hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020. HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua nội dung sau:

- Chấp thuận Hợp đồng mua bán năm 2026 với HABECO *(Có bản Dự thảo Hợp đồng kèm theo).*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Phạm Trung Kiên

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- TV HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu HC.

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2025/NQ-ĐHĐCĐ	*Thái Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2025*

(Dự thảo)

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình.

- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số /2025/BB-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2025.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

Kết quả thực hiện nhiệm vụ chỉ tiêu kế hoạch năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024
1	Doanh thu thuần bán hàng & cung cấp dịch vụ	131.157.266.104 đồng
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	18.308.287.606 đồng
3	Lợi nhuận trước thuế	140.531.428 đồng
4	Lợi nhuận sau thuế	30.237.722 đồng
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4 đồng

- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2025	KH 2025/ TH 2024 (%)
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	131,021	99,97
2	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	121,421	98,91
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,039	27,86

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện kế hoạch kinh doanh Công ty năm 2025.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024, định hướng hoạt động năm 2025.

Công tác quản trị điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc đã thực hiện đúng nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT; Công tác tài chính tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về chuẩn mực kế toán hiện hành; Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán NVA.

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được Công ty TNHH kiểm toán NVA tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra và đã được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình công bố theo quy định đồng thời được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: http://tbbeco.com.vn bao gồm:

(1) Báo cáo của Ban Giám đốc;

(2) Báo cáo kiểm toán;

(3) Bảng cân đối kế toán;

(4) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh;

(5) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;

(6) Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Một số chỉ tiêu chủ yếu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	131.157.266.104 đồng
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	18.308.287.606 đồng
3	Lợi nhuận trước thuế	140.531.428 đồng
4	Lợi nhuận sau thuế	30.237.722 đồng
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4 đồng

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024 như sau:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

STT	Nội dung	Giá trị
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	131.157.266.104 đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	140.531.428 đồng
3	Lợi nhuận sau thuế	30.237.722 đồng
4	Trích lập các quỹ	30.237.722 đồng
4.1	- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	0 đồng
4.2	- Lợi nhuận để lại chưa phân phối	30.237.722 đồng
5	Chia cổ tức bằng tiền (0% vốn điều lệ)	0 đồng

Điều 6. Thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025.

Để đảm bảo thuận lợi cho công tác điều hành hoạt động của Công ty và thuận lợi trong công tác kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty, kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số Công ty kiểm toán trong Danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và soát xét báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

Điều 7. Thông qua quyết toán chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS, thư ký công ty năm 2024, Kế hoạch chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS, thư ký công ty năm 2025.

Đại hội thống nhất thông qua mức chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2024, Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2025 như sau:

TT	Chức danh	Mức lương, thù lao năm 2024	Kế hoạch lương, thù lao năm 2025
1	Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Thù lao thành viên HĐQT	477.450.000 đồng	204.000.000 đồng
2	Ban Kiểm soát	84.000.000 đồng	84.000.000 đồng
3	Thư ký Công ty	24.000.000 đồng	24.000.000 đồng

Điều 8. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch và mức cổ tức dự kiến năm 2025.

Phương án Phân phối lợi nhuận kế hoạch và mức cổ tức dự kiến năm 2025:

STT	Nội dung	Giá trị
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	131,021 tỷ đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	0,044 tỷ đồng
3	Lợi nhuận sau thuế	0,035 tỷ đồng
4	Trích lập các quỹ	0,035 tỷ đồng
4.1	- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	0 tỷ đồng
4.2	- Lợi nhuận để lại chưa phân phối	0,035 tỷ đồng
5	Chia cổ tức bằng tiền (0% vốn điều lệ)	0 đồng

Điều 9. Thông qua Tờ trình về việc chấp thuận Hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty cổ phần Bia Rượu – NGK Hà Nội và các đơn vị thành viên trong hệ thống Tổng Công ty, giữa Công ty với người có liên quan.

Thông qua việc chấp thuận Hợp đồng mua bán năm 2026 với Tổng Công ty cổ phần Bia Rượu – NGK Hà Nội.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 22/4/2025.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, căn cứ tình hình thực tế, đề ra các mục tiêu biện pháp để tổ chức thực hiện các nội dung được Đại hội nhất trí thông qua

trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty, các cổ đông và phù hợp với Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật.

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

***Nơi nhận*:**
- UBCKNN, HNX (báo cáo);
- TV HĐQT, Ban GĐ, BKS;
- Website công ty, CBTT;
- Lưu HC.

Phạm Trung Kiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Dự thảo)

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số: - 2026/HABECO – BTB

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 14/6/2005, có hiệu lực từ ngày 01/01/2006;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 29/11/2005, có hiệu lực từ ngày 01/07/2006;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá số 05/2007/QH 12 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII thông qua ngày 21/11/2007, có hiệu lực từ ngày 01/07/2008;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021,

Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai Bên,

Hôm nay, ngày tháng năm 2026, tại 183 Hoàng Hoa Thám, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, chúng tôi gồm có:

BÊN A: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU – NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

Trụ sở : 183 Hoàng Hoa Thám, P.Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : 84.024.38453843; Fax: 84.024.37223784

Tài khoản : 1500201055412

Ngân hàng : Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội

Mã số thuế : 0101376672

Đại diện : Ông Chức vụ:

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

Trụ sở : Lô CN 1, khu công nghiệp TBS – Sông Trà, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Điện thoại : 0227.2491340 Fax: 0227.2491440

Tài khoản : 006704064477777 tại Ngân hàng Quốc tế Việt Nam - chi nhánh Hà Nội

Mã số thuế : 1000317707

Đại diện : Ông Chức vụ:

Hai Bên thống nhất thỏa thuận ký Hợp đồng với các điều khoản sau:

Điều 1: Các nguyên tắc chung

1.1. Bên A cùng với Bên B tổ chức sản xuất sản phẩm (được quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này) theo công nghệ và mang nhãn hiệu đã được đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ của Bên A (sau đây gọi là sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội). Trong đó:

1.1.1. Bên A cung cấp các tài liệu liên quan đến quá trình sản xuất, cấp men giống cho Bên B. Bên A kiểm soát Bên B thực hiện quá trình sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội của Bên A tại Bên B (chi tiết tại Phụ lục 01 của Hợp đồng này).

1.1.2. Bên B tổ chức sản xuất, bảo đảm chất lượng sản phẩm theo yêu cầu của Bên A (chi tiết theo Phụ lục 01 của Hợp đồng này) tại Bên B.

1.1.3. Bên A bán cho Bên B các nguyên vật liệu mang tính chất quyết định đến chất lượng sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội của Bên A (chi tiết tại Phụ lục số 02 của Hợp đồng này).

1.2. Bên B bán cho Bên A toàn bộ số lượng sản phẩm đã được Bên A xác nhận đạt chất lượng theo giá thoả thuận ghi tại Điều 3 của Hợp đồng này và các Phụ lục Hợp đồng (nếu có). Đối với số lượng sản phẩm không được Bên A xác nhận đạt chất lượng thì được xử lý theo quy định tại Điều 2 Phụ lục 01 của Hợp đồng.

1.3. Bên A ủy quyền cho các Công ty vận tải và/hoặc các Công ty Thương mại thực hiện việc giao, nhận bia thành phẩm và vỏ chai két với Bên B. Bên A thông báo cho Bên B danh sách cá nhân thay mặt Bên A ký trên các chứng từ giao nhận hàng hóa giữa hai Bên.

1.4. Tùy từng thời điểm và năng lực tài chính, Bên B sẽ hỗ trợ công tác tiêu thụ sản phẩm và phát triển thương hiệu cho Bên A.

Điều 2: Tên sản phẩm và chất lượng

2.1. Tên sản phẩm: - Bia Hà Nội Chai 450ml.

2.2. Chất lượng:

Chất lượng các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội do Bên B sản xuất phải tuân thủ theo quy định của Bên A:

- Các tài liệu về tiêu chuẩn chất lượng (TCCL) trong hệ thống tài liệu ISO.
- Bản Công bố chất lượng sản phẩm được đăng tải và cập nhật trên website: https://www.habeco.com.vn của Bên A.

Điều 3: Giá mua bán nguyên vật liệu và bia thành phẩm

3.1. Đối với bia thành phẩm: Đơn giá sản phẩm Bên B bán cho Bên A là đơn giá đã bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt Bên B phải nộp theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Căn cứ xác định giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt được Bên A thông báo bằng văn bản cho Bên B tại từng thời kỳ.

Sản phẩm	Số lượng	Đơn giá (chưa thuế GTGT)	Trị giá hàng hoá (VND)	Thuế GTGT 10% (VND)	Tổng giá trị thanh toán (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)=(2)*(3)	(5)=(4)*10%	(6)=(4)+(5)

Sản phẩm	Số lượng	Đơn giá (chưa thuế GTGT)	Trị giá hàng hoá (VND)	Thuế GTGT 10% (VND)	Tổng giá trị thanh toán (VND)
Bia Hà Nội Chai 450ml (20 chai /két)	..... két (±10%)	..... VND/két	.....	.....	.....
Tổng			.....	.....	.....

*(**Bằng chữ**: .....).*

Đơn giá sản phẩm Bên B bán cho Bên A không bao gồm vỏ chai, két nhựa.

Khi có sự thay đổi về đơn giá, hai bên sẽ thống nhất với nhau bằng Phụ lục Hợp đồng.

3.2. Đối với nguyên vật liệu:

Đơn giá mua bán nguyên vật liệu sẽ được quy định cụ thể tại Phụ lục Hợp đồng.

Điều 4: Điều kiện, thời hạn và phương thức thanh toán

4.1. Điều kiện thanh toán :

4.1.1. Đối với bia thành phẩm: Bên A thanh toán cho Bên B sau khi thỏa mãn 2 điều kiện sau:

- Các sản phẩm được sản xuất theo đơn đặt hàng của Bên A đã sẵn sàng để bàn giao, đạt chất lượng theo tiêu chuẩn quy định tại Phụ lục 01 (có xác nhận của Phòng KT/QM/đại diện giám sát của Bên A).

- Bên A nhận được hóa đơn GTGT hợp lệ, bảng kê xuất sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội của Bên B.

4.1.2. Đối với nguyên vật liệu: Bên B thanh toán cho Bên A sau khi Bên B nhận được nguyên vật liệu và hóa đơn GTGT hợp lệ của Bên A.

4.2. Thời hạn và phương thức thanh toán:

4.2.1. Đối với bia thành phẩm: Bên A thanh toán cho Bên B bằng chuyển khoản vào tài khoản của Bên B, tối đa không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được bộ hồ sơ thanh toán hợp lệ của Bên B (bao gồm hóa đơn GTGT, bảng kê xuất Bia Hà Nội, Phiếu đánh giá sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng do Phòng KT/QM/đại diện giám sát của Bên A ký xác nhận) hoặc bù trừ tiền bán nguyên vật liệu cho Bên B.

4.2.2. Đối với nguyên vật liệu: Bên B thanh toán cho Bên A bằng chuyển khoản vào tài khoản của Bên A, tối đa không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày Bên B nhận được hóa đơn GTGT hợp lệ của Bên A hoặc bù trừ tiền bán bia thành phẩm cho Bên A.

4.2.3. Việc thanh toán bù trừ tại điểm 4.2.1, 4.2.2 và các khoản thanh toán khác (nếu có) giữa hai Bên căn cứ theo Biên bản đối chiếu bù trừ công nợ. Giá trị còn lại được thanh toán bằng chuyển khoản.

4.2.4. Thời hạn thanh toán có thể thay đổi theo sự thỏa thuận của hai bên bằng văn bản.

4.3. Hình thức thanh toán: Bù trừ công nợ hoặc chuyển khoản bằng tiền Việt Nam Đồng.

Điều 5: Địa điểm và quy trình giao nhận bia thành phẩm/vỏ chai két

5.1. Địa điểm giao nhận: Tại kho của Bên B và/hoặc kho thuộc các Công ty thương mại (là khách hàng của Bên A).

5.2. Quy trình giao nhận: Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Phụ lục 03 của Hợp đồng này.

5.3. Chi phí vận chuyển, bốc xếp:

Bên B chịu trách nhiệm bốc dỡ hàng hóa, sản phẩm lên xuống phương tiện vận tải của Bên A tại kho của Bên B và/hoặc giao hàng cho kho thuộc các Công ty Thương mại là khách hàng của Bên A, có vị trí kho nằm trong phạm vi 500m tính từ vị trí nhà máy sản xuất của Bên B.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của mỗi Bên

6.1. Quyền của Bên A:

6.1.1. Điều chỉnh tăng, giảm số lượng sản phẩm quy định tại Hợp đồng này, tùy theo tình hình tiêu thụ thực tế.

6.1.2. Kiểm tra, giám sát Bên B về toàn bộ quá trình sản xuất sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội.

6.1.3. Cử nhân viên đến Bên B để thực hiện nhiệm vụ giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm của Bên A, quy định chi tiết tại Phụ lục 04.

6.1.4. Yêu cầu Bên B thực hiện đúng các điều khoản trong Hợp đồng này.

6.1.5. Các quyền khác theo quy định của Hợp đồng này.

6.2. Nghĩa vụ của Bên A:

6.2.1. Thông báo cho Bên B kế hoạch sản xuất hàng tháng trước ngày 17 của tháng trước. Thực hiện công việc điều hành sản xuất và điều hành vận chuyển bia thành phẩm/vỏ chai két hàng ngày.

6.2.2. Mua toàn bộ số lượng sản phẩm được Bên A xác nhận đạt chất lượng do Bên B sản xuất ra theo Đơn đặt hàng của Bên A.

6.2.3. Thanh toán công nợ theo quy định tại Điều 4 của Hợp đồng này.

6.2.4. Thực hiện trách nhiệm quy định tại Hợp đồng này và các Phụ lục kèm theo.

6.3. Quyền của Bên B:

6.3.1. Yêu cầu Bên A cung cấp các tài liệu về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, nguyên vật liệu, phụ gia, hóa chất, bao bì đóng gói để sản xuất và đóng gói sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội.

6.3.2. Yêu cầu Bên A bán nguyên vật liệu đúng số lượng, chất lượng, thời gian và địa điểm theo thỏa thuận của hai Bên.

6.3.3. Yêu cầu Bên A thanh toán công nợ theo đúng quy định Điều 4 của Hợp đồng này.

6.3.4. Yêu cầu Bên A chỉ dẫn thực hiện Hợp đồng, đồng thời thực hiện đúng các quy định trong Hợp đồng.

6.3.5. Các quyền khác theo quy định của Hợp đồng này.

6.4. Nghĩa vụ của Bên B:

6.4.1. Thực hiện việc lập, theo dõi Kế hoạch sản xuất tháng theo đúng quy định tại HD.01/KH.

6.4.2. Tổ chức sản xuất theo quy trình công nghệ và các yêu cầu bảo mật công nghệ được ghi tại Phụ lục số 01 của Hợp đồng này.

6.4.3. Bảo quản bia thành phẩm, nguyên vật liệu trong kho theo tiêu chuẩn của Bên A quy định tại QC.05/KT và HD.01/QM - Hướng dẫn giám sát sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội và các tài liệu khác của Bên A, kho có sức chứa đảm bảo Kế hoạch sản xuất và phù hợp với quy định của Bên A.

6.4.4. Thông báo cho Bên A việc không đảm bảo kế hoạch giao bia thành phẩm, nhận các nguyên vật liệu.

6.4.5. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Bên A về toàn bộ quá trình sản xuất bia mang thương hiệu Bia Hà Nội.

6.4.6. Gửi bộ hồ sơ thanh toán cho Bên A theo từng lần/tháng và thanh toán công nợ theo quy định tại Điều 4 của Hợp đồng này.

6.4.7. Thực hiện gửi báo cáo định kỳ

- Trước ngày mùng 5 của tháng kế tiếp Bên B gửi cho Bên A các báo cáo sau:

+ Báo cáo nhập vỏ chai, két; nhập - xuất pallet, bao bì vật tư luân chuyển (bao gồm nhập xuất đến Công ty thương mại và giữa các Công ty sản xuất);

+ Báo cáo xác nhận số lượng thành phẩm tồn kho Bên A gửi tại kho Bên B (ghi nhận tại plant 1006, 1008 trên hệ thống SAP – ERP của bên A) thời điểm cuối mỗi tháng.

+ Báo cáo nhập xuất tồn nguyên vật liệu (mặt hàng của Tổng công ty xuất bán).

- Trước ngày mùng 3 của tháng kế tiếp, Bên B gửi cho Bên A: Bảng kê kèm hóa đơn bán hàng cho Bên A (bản có ký xác nhận).

(Đầu mối tiếp nhận báo cáo: Phòng Vật tư nguyên liệu của Bên A)

- Hàng quý trước ngày 15 của tháng đầu tiên trong quý tiếp theo Bên B gửi cho Bên A báo cáo phân tích lãi lỗ đối với từng sản phẩm.

6.4.8. Không sử dụng quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội để sản xuất bất kỳ loại bia mang nhãn hiệu nào khác.

6.4.9. Xử lý sản phẩm không đạt chất lượng theo chỉ dẫn của Bên A quy định tại Điều 2 Phụ lục 01 của Hợp đồng.

6.4.10. Bên B có trách nhiệm cập nhật hàng ngày trên hệ thống SAP – ERP của Bên A (tài khoản đăng nhập hệ thống do Bên A cung cấp) số liệu nhập xuất tồn kho của nguyên vật liệu chính quy định tại Phụ lục 02 của Hợp đồng, bán thành phẩm, thành phẩm.

6.4.11. Thực hiện trách nhiệm quy định tại Hợp đồng này và các Phụ lục kèm theo.

Điều 7: Phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại

7.1. Vi phạm về quyền sở hữu trí tuệ:

Tất cả các hành vi sử dụng quyền sở hữu trí tuệ của Bên A đã được pháp luật bảo vệ ngoài việc sản xuất sản phẩm quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này đều được coi là vi phạm (trừ trường hợp được sự đồng ý trước của Bên A bằng văn bản). Nếu vi phạm Bên B sẽ bị phạt với các mức như sau:

- Vi phạm lần 1: Tạm dừng sản xuất cho đến khi có sự chấp thuận (bằng văn bản) được sản xuất trở lại của Bên A.

- Vi phạm lần 2: Chấm dứt Hợp đồng.

7.2. Vi phạm về chất lượng, số lượng, quy trình, quy phạm:

7.2.1. Vi phạm về chất lượng

a. Tự ý thay đổi quy trình công nghệ đã được chuyển giao. Nếu vi phạm, Bên B sẽ bị phạt với các mức như sau:

- Vi phạm lần 1: Phạt 100 triệu đồng, tạm dừng sản xuất cho đến khi Bên B chấm dứt/hủy bỏ việc vi phạm này.

- Vi phạm lần 2: Chấm dứt Hợp đồng.

b. Sử dụng nguyên liệu, phụ gia không đúng tiêu chuẩn kỹ thuật do Bên A quy định. Nếu vi phạm, Bên B sẽ bị phạt với các mức như sau:

- Vi phạm lần 1: phạt 100 triệu đồng, tạm dừng sản xuất cho đến khi Bên B chấm dứt/hủy bỏ việc vi phạm này.

- Vi phạm lần 2: Chấm dứt Hợp đồng.

c. Làm thất thoát hoặc sai lệch số lượng các nguyên vật liệu mang nhãn hiệu độc quyền của Bên A nhưng không giải trình được nguyên nhân. Mức phạt từ 30 đến 50 triệu đồng/1 lần lập biên bản.

d. Vi phạm về tần suất kiểm tra, phân tích, lấy mẫu, gửi mẫu bị nhắc nhở quá 2 lần, lần thứ 3 sẽ bị lập biên bản. Mức phạt 30 triệu đồng/1 lần lập biên bản.

e. Vi phạm về quy định báo cáo số liệu, bị nhắc nhở quá 2 lần, lần thứ 3 sẽ bị lập biên bản. Mức phạt 30 triệu đồng/1 lần lập biên bản.

f. Nếu để sản phẩm lỗi ra thị trường gây ảnh hưởng đến hình ảnh và thương hiệu của Bên A như: bia có dị vật, bia vơi, bia lẫn nước thì Bên B sẽ bị phạt với các mức như sau:

- Vi phạm lần 1: Phạt 100 triệu đồng.

- Vi phạm lần 2: Phạt 100 triệu đồng, tạm dừng sản xuất cho đến khi có sự chấp thuận (bằng văn bản) được sản xuất trở lại của Bên A.

- Vi phạm lần 3: Chấm dứt Hợp đồng.

g. Nếu để khách hàng khiếu nại về việc bia bị đóng nhầm chai, nhầm nút, bia bị vẩn đục thì Bên B sẽ bị phạt với các mức như sau:

- Vi phạm lần 1: Phạt 50 triệu đồng.

- Vi phạm lần 2: Phạt 50 triệu đồng, tạm dừng sản xuất cho đến khi có sự chấp thuận (bằng văn bản) được sản xuất trở lại của Bên A.

- Vi phạm lần 3: Chấm dứt Hợp đồng.

h. Nếu để sản phẩm đựng trong két không đúng chủng loại hoặc két bẩn, xấu, gẫy, vỡ như đã quy định tại QC.26/KT ra các kho của Công ty thương mại hoặc Nhà

phân phối/đại lý cấp 1 của Công ty thương mại nhập sản phẩm trực tiếp từ kho của Bên B, gây ảnh hưởng đến hình ảnh và thương hiệu của Bên A thì Bên B sẽ bị phạt 10 triệu đồng/1 lần lập biên bản.

i. Vi phạm chỉ tiêu hóa lý

- Nếu trong 01 tháng có 03 lô liên tiếp có chỉ tiêu không đạt theo khoản 1.1 Điều 1 Phụ lục số 01 của Hợp đồng này, Bên A sẽ lập hồ sơ theo thủ tục TT.09 hoặc TT.10 làm căn cứ để Bên A xử phạt Bên B. Mức phạt: 20 triệu đồng/lần.

j. Vi phạm chỉ tiêu vi sinh

- Bia thành phẩm: Nếu không đạt theo khoản 1.1 Điều 1 Phụ lục số 01 Hợp đồng này, Bên A sẽ lập hồ sơ theo thủ tục TT.09 hoặc TT.10 làm căn cứ để Bên A xử phạt Bên B. Mức phạt: 20 triệu đồng/lần.

k. Vi phạm về năng lực phân tích

- Nếu Bên B không đạt các tiêu chí khi tham gia Ring test trong hệ thống Habeco theo tần suất quy định tại HD.05/QM, Bên B sẽ bị phạt 5 triệu đồng /1 chỉ tiêu không đạt.

7.2.2. Vi phạm về số lượng:

a. Không giao hết 100% số lượng sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội được sản xuất theo lô cho Bên A mà giữ lại bán ra ngoài hoặc dùng vào mục đích khác. Mức phạt: Phạt gấp 5 lần giá trị phần giữ lại theo giá quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này. Tái phạm lần thứ ba sẽ chấm dứt Hợp đồng này.

b. Làm sai lệch số liệu giữa số lượng sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội sản xuất thực tế và số lượng sản phẩm Bia Hà Nội trên sổ sách mà không giải trình được nguyên nhân. Mức phạt 50 triệu đồng/1 lần lập biên bản.

c. Giao không đúng số lượng, chủng loại trong Kế hoạch vận chuyển Bên A ban hành, điều hành mà không giải trình được nguyên nhân hoặc không báo cáo. Mức phạt: 8% tổng giá trị lượng hàng hóa giao sai. Đồng thời Bên B phải chịu trách nhiệm bồi thường mọi chi phí phát sinh để khắc phục hậu quả của việc giao hàng không đúng theo kế hoạch và điều hành của Bên A.

7.2.3. Vi phạm về thời gian bốc xếp:

Bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm và thực hiện chi trả các chi phí phát sinh nếu thời gian bốc xếp quá thời hạn quy định tại điểm này, đồng thời bị Bên A hoặc đơn vị vận tải được Bên A ủy quyền lập Biên bản xác nhận thời gian giao nhận hàng hóa (kèm theo bằng chứng chứng minh). Phí chờ giao hàng là 1.000.000 VND (Một triệu đồng) cho mỗi giờ vượt quá thời hạn quy định.

- Thời gian bốc xếp được quy định như sau:

- Đối với xe vận chuyển một chiều từ 2 - 5 tấn: giải phóng phương tiện trong vòng 01 giờ;

- Đối với xe vận chuyển một chiều từ 8 - 15 tấn: giải phóng phương tiện trong vòng 1,5 giờ;

- Đối với xe vận chuyển một chiều trên 15 tấn: giải phóng phương tiện trong vòng 2 giờ;

- Đối với xe vận chuyển hai chiều: giải phóng phương tiện trong khoảng thời gian gấp đôi so với vận chuyển một chiều tương đương.

7.2.4. Vi phạm về quy trình, quy phạm:

Không tuân thủ đúng quy trình, quy phạm do Bên A ban hành hoặc không thực hiện đúng yêu cầu theo thông báo của Bên A, Bên A sẽ lập biên bản. Mức phạt: 30 triệu đồng/1 lần lập biên bản.

7.3. Vi phạm về nghĩa vụ sử dụng quy trình công nghệ ngoài phạm vi sản xuất bia theo thỏa thuận tại Hợp đồng này:

Sử dụng quy trình công nghệ sản xuất Bia Hà Nội hoặc men Bia Hà Nội do Bên A chuyển giao để sản xuất bia mang nhãn hiệu khác. Nếu vi phạm, Bên B sẽ bị phạt với các mức như sau:

- Vi phạm lần 1: Phạt 200 triệu đồng, tạm dừng sản xuất cho đến khi Bên B chấm dứt việc vi phạm.

- Vi phạm lần 2: Chấm dứt Hợp đồng.

7.4. Vi phạm về việc cập nhật số liệu trên phần mềm SAP:

Trong trường hợp Bên B làm sai lệch số liệu nhập xuất tồn kho của nguyên vật liệu chính quy định tại Phụ lục 01 của Hợp đồng, bán thành phẩm, thành phẩm giữa thực tế và số liệu trên phần mềm SAP mà không giải trình được nguyên nhân hoặc nội dung giải trình không được Bên A chấp thuận, Bên B phải chịu phạt vi phạm 20 triệu đồng/lần.

7.5. Mức phạt vi phạm

Đối với mỗi hành vi vi phạm quy định tại khoản 7.1,7.2,7.3,7.4 mức phạt vi phạm không quá 8% giá trị phần nghĩa vụ Hợp đồng bị vi phạm. Trong trường hợp mức tiền phạt theo các khoản nêu trên vượt mức 8% giá trị phần nghĩa vụ Hợp đồng bị vi phạm thì áp dụng mức phạt 8% giá trị phần nghĩa vụ Hợp đồng bị vi phạm.

7.6. Trình tự xử phạt :

- Tiến hành lập biên bản với Bên B về việc vi phạm theo quy định tài liệu ISO có liên quan hoặc các Thông báo của Bên A.

- Bên A gửi thông báo cho Bên B nêu rõ mức phạt và thời hạn thực hiện.

7.7. Thanh toán tiền phạt:

Bù trừ công nợ hoặc chuyển khoản bằng tiền Việt Nam Đồng .

7.8. Bồi thường thiệt hại:

Ngoài việc bị phạt vi phạm, Bên vi phạm còn phải bồi thường thiệt hại cho Bên bị vi phạm với giá trị bồi thường thiệt hại bao gồm giá trị tổn thất thực tế, trực tiếp mà Bên bị vi phạm phải chịu do Bên vi phạm gây ra và khoản lợi trực tiếp mà Bên bị vi phạm đáng lẽ được hưởng nếu Bên vi phạm không vi phạm.

Điều 8. Trường hợp bất khả kháng

8.1. Bất khả kháng là những sự kiện, bao gồm nhưng không giới hạn sự kiện đình công, hoả hoạn, ngập lụt, thiên tai, động đất, dịch bệnh, sự thay đổi của pháp luật hoặc các sự kiện khác ngoài khả năng kiểm soát của các Bên, dẫn đến việc một Bên hoặc cả

hai Bên tham gia Hợp đồng không thể thực hiện được một hoặc nhiều nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng mà không phải do hành vi có chủ ý hoặc do lỗi của bất kỳ Bên nào.

8.2. Khi sự kiện bất khả kháng xảy ra, mọi nghĩa vụ thực hiện theo Hợp đồng đều không bị thay đổi nếu như không có sự thoả thuận bằng văn bản giữa các Bên.

8.3. Các Bên có trách nhiệm ngăn ngừa hợp lý và thực hiện các biện pháp cần thiết để hạn chế tối đa thiệt hại do sự kiện bất khả kháng gây ra.

8.4. Các Bên có thể thỏa thuận chấm dứt hoặc tiếp tục Hợp đồng sau khi khắc phục được hậu quả của sự kiện bất khả kháng.

Điều 9: Điều khoản chung:

9.1. Hai Bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh, đầy đủ các điều khoản đã nêu trong Hợp đồng. Nếu có vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng, hai Bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và chủ động bàn bạc, giải quyết trên cơ sở thương lượng đảm bảo đôi Bên cùng có lợi. Mọi thay đổi, bổ sung phải được hai Bên thống nhất bằng văn bản hoặc Phụ lục Hợp đồng.

9.2. Trường hợp có tranh chấp mà hai Bên không giải quyết được bằng thương lượng thì mỗi Bên có quyền khởi kiện đến Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của Pháp luật.

9.3. Bên A có quyền đơn phương đình chỉ và/hoặc chấm dứt Hợp đồng nếu Bên B không thực hiện đúng hoặc vi phạm (các) điều khoản của Hợp đồng và/hoặc các Phụ lục của Hợp đồng này, dẫn đến khả năng gây nguy cơ tổn hại đến uy tín thương hiệu hay chất lượng sản phẩm của Bên A.

9.4. Khi thanh lý Hợp đồng, hai Bên phải tiến hành đối chiếu và thanh toán các khoản công nợ có liên quan đến Hợp đồng này để làm cơ sở ký Biên bản thanh lý Hợp đồng.

9.5. Các Bên cam đoan rằng mỗi Bên có đầy đủ năng lực pháp lý để ký kết và thực hiện Hợp đồng với Bên còn lại. Các Bên đã có đủ và hoàn tất mọi thủ tục pháp lý phê duyệt nội bộ theo quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của mỗi Bên và sẽ duy trì hiệu lực đầy đủ của các thủ tục phê duyệt này để ký kết và thực hiện Hợp đồng này.

Điều 10: Hiệu lực và số bản của Hợp đồng

10.1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/12/2026.

10.2. Các Phụ lục là phần không tách rời của Hợp đồng này:

- Phụ lục 01: Về vấn đề kỹ thuật, chất lượng.
- Phụ lục 02: Về nguyên vật liệu.
- Phụ lục 03: Về giao nhận sản phẩm, chai két, nguyên vật liệu.
- Phụ lục 04: Về Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm của Bên A.

Các Phụ lục khác (nếu có)

10.3. Các tài liệu nội bộ của Bên A được nêu tại Hợp đồng này, gồm:

- Các tài liệu theo hệ thống ISO: "Quy trình và công nghệ sản xuất"(QT.); "Kiểm soát chất lượng sản phẩm"(HD.;QC.); " Tiêu chuẩn chất lượng" (TCCL) và các bản công bố chất lượng sản phẩm;

Các Bên thống nhất rằng các tài liệu nội bộ nêu trên là một bộ phận cấu thành của Hợp đồng này và có giá trị là cơ sở để dẫn chiếu thực hiện.

10.4. Hợp đồng này được lập thành 04 bản, mỗi Bên giữ 02 bản. Các bản có giá trị như nhau./.

BÊN A	**BÊN B**

PHỤ LỤC 01 - CỦA HỢP ĐỒNG SỐ: - 2026/HABECO – BTB

Về vấn đề kỹ thuật, chất lượng

Điều 1: Trách nhiệm, các yêu cầu để đảm bảo chất lượng sản phẩm

1.1. Bên A:

1.1.1. Cung cấp cho Bên B các tài liệu theo hệ thống ISO: "Quy trình và công nghệ sản xuất"; "Kiểm soát chất lượng sản phẩm"; " Tiêu chuẩn chất lượng" và các bản công bố chất lượng sản phẩm.

1.1.2. Giám sát Bên B việc tuân thủ, thực hiện quy trình công nghệ trong việc sản xuất sản phẩm tại Bên B như quy định tại điểm 6.1.2 khoản 6.1 Điều 6 của Hợp đồng.

1.1.3. Cung cấp men giống cho Bên B đủ đáp ứng sản xuất sản phẩm; Giám sát việc sử dụng men, bảo mật men do Bên A cung cấp chỉ phục vụ cho sản xuất sản phẩm của bên A; Giám sát toàn bộ men tái sản xuất và men thải tại cơ sở sản xuất của Bên B.

Định kỳ hoặc đột xuất Bên A có quyền lấy mẫu men để sản xuất bia mang thương hiệu riêng của Bên B cũng như mẫu men để sản xuất sản phẩm của Bên A tại Bên B để kiểm tra các chỉ tiêu hình thái, sinh hóa hoặc di truyền.

1.1.4. Có quyền đánh giá năng lực sản xuất, điều kiện cơ sở vật chất- kỹ thuật; công tác quản lý kỹ thuật, quản lý quy trình công nghệ, quản trị chất lượng sản phẩm tại cơ sở sản xuất và trụ sở của Bên B.

1.1.5. Thực hiện kiểm soát chất lượng sản phẩm sản xuất tại Bên B theo HD.04/QM.

1.2. Bên B:

1.2.1. Đáp ứng các điều kiện đảm bảo chất lượng về tình trạng máy móc thiết bị, khả năng kiểm tra thử nghiệm, khả năng kiểm soát chất lượng nước, đảm bảo nhân lực để thực hiện đầy đủ quy trình sản xuất sản phẩm Bia Hà Nội. Xây dựng và duy trì hoạt động có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 và 22000, đảm bảo phù hợp, thống nhất với các Hệ thống ISO của Bên A.

1.2.2. Tuân thủ nghiêm ngặt việc kiểm soát quá trình sản xuất thông qua việc ghi chép trung thực, đầy đủ, rõ ràng các biểu mẫu kiểm soát quá trình do các chuyên gia của Bên A hướng dẫn và lưu trữ có hệ thống các hồ sơ này để làm bằng chứng cho việc tuân thủ của mình.

1.2.3. Tiến hành huỷ bỏ men khi thừa men hoặc men đã quá đời sử dụng; Khi huỷ bỏ men, Bên B lập biên bản và lưu giữ để làm bằng chứng. Không được sử dụng men có nguồn gốc từ Bên A cung cấp để mua, bán, trao đổi và sử dụng để sản xuất bất kỳ loại bia nào khác.

1.2.4. Sẵn sàng cung cấp kế hoạch nấu bia mang thương hiệu riêng của mình, kế hoạch chuẩn bị mua men, gây men của mình đáp ứng cho việc sản xuất này (bao gồm các giấy tờ về nguồn gốc xuất xứ chủng giống nấm men sử dụng chứng tỏ men được mua từ Bên ngoài độc lập với men Bia Hà Nội) cho các nhân viên đại diện được cử đến làm việc của Bên A kiểm tra khi cần.

Khi có yêu cầu của Bên A, Bên B gửi mẫu sản phẩm bia khác do Bên B có sản xuất, ngoài thương hiệu của Bên A, để Bên A đánh giá.

1.2.6 Trong quá trình sản xuất và sau khi hoàn tất một lô hàng, Bên B phải lấy mẫu, mã hóa mẫu và gửi mẫu cho Bên A theo các quy định và hướng dẫn của Bên A.

1.2.7. Không tiết lộ quy trình công nghệ cho cá nhân, tổ chức của Bên thứ ba. Tuyệt đối bảo mật các tài liệu mà Bên A đã cung cấp tại điểm 1.1.1 khoản 1.1 Điều 1 của Phụ lục này.

1.2.8. Trong quá trình sản xuất sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội nếu gặp sự cố phải thông báo kịp thời cho Bên A để theo dõi hoặc phối hợp xử lý.

1.2.9. Không được sản xuất bia mang nhãn hiệu của Bên thứ ba trong phạm vi nhà máy đang sản xuất sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội nếu không được Bên A đồng ý bằng văn bản.

Điều 2: Trách nhiệm liên quan đến sản phẩm không đạt chất lượng

2.1. Sản phẩm không đạt chất lượng:

2.1.1. Các trường hợp sản phẩm không đạt yêu cầu chất lượng:

a. Các mẻ nấu, bia Bán thành phẩm trước lọc (trong CCT) và sau lọc (trong BBT) không đạt chất lượng theo các tiêu chuẩn chất lượng của Bên A trong các tài liệu tại khoản 1.1 Điều 1 của Phụ lục này.

b. Thành phẩm đã sản xuất ra không đạt chất lượng theo các tài liệu tại khoản 1.1 Điều 1 của Phụ lục này.

c. Thành phẩm đã xuất bán trên thị trường không được người tiêu dùng chấp nhận vì lý do kém chất lượng hoặc khi kiểm tra trên thị trường không đạt tiêu chuẩn chất lượng mà trạng thái không đạt chất lượng này có nguyên nhân xuất phát trong quá trình sản xuất trước khi Bên A tiếp nhận và vận chuyển hàng hóa ra khỏi kho của Bên B.

d. Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn cảm quan do Bên A quy định.

2.1.2. Nguyên tắc xử lý:

a. Trường hợp sản phẩm sai lỗi có thể xử lý lại được để đạt chất lượng theo yêu cầu chất lượng sản phẩm của Bên A thì Bên B chỉ được thực hiện khi có sự đồng ý của Bên A bằng văn bản.

b. Trường hợp không thể xử lý theo điểm 2.1.2 mục a thì Bên B chỉ được xử lý với điều kiện:

- Phải được sự đồng ý của Bên A bằng văn bản.

- Các loại sản phẩm xử lý lại không được sử dụng bất kỳ tên gọi hoặc nhãn hiệu nào có liên quan, tương tự, hoặc mang tính độc quyền nhãn hiệu hàng hóa của Bên A hay có thể gây nhầm lẫn với các sản phẩm của Bên A.

c. Khi Bên B xử lý phải có sự giám sát của Bên A, Bên B lập biên bản xử lý sản phẩm sai lỗi cho từng trường hợp, có xác nhận của Bên A. Biên bản được lập thành 2 bản, 1 bản gửi cho Bên A và 1 bản lưu tại Bên B.

2.2. Trách nhiệm:

2.2.1. Bên A:

a. Tổ chức hướng dẫn Bên B xử lý sản phẩm không phù hợp trong quá trình sản xuất.

b. Thu hồi sản phẩm sai lỗi như được nêu tại mục c điểm 2.1.1 khoản 2.1 Điều 2 của Phụ lục này, tập hợp đầy đủ hồ sơ chứng từ chứng minh các chi phí phát sinh nhằm khắc phục những hậu quả do sản phẩm sai lỗi gây ra để chuyển cho Bên B.

2.2.2. Bên B:

a. Phối hợp với Bên A để giải quyết các trường hợp liên quan đến sản phẩm lỗi do Bên B sản xuất.

b. Mẫu kiểm tra thử nghiệm xuất xưởng cũng như mẫu do các chuyên gia của Bên A trực tiếp lấy để kiểm tra các chỉ tiêu khác không được tính vào sản phẩm Bên B bán cho Bên A.

c. Bồi hoàn các chi phí do Bên A chứng minh được ở mục b điểm 2.2.1 khoản 2.2 Điều 2 của Phụ lục này./.

BÊN A	**BÊN B**

PHỤ LỤC 02 - CỦA HỢP ĐỒNG SỐ: - 2026/HABECO – BTB

Về nguyên vật liệu

Điều 1: Các vấn đề liên quan đến nguyên vật liệu cho sản xuất

1.1. Bên A bán cho Bên B các nguyên vật liệu: Malt, hoa, nhãn, nắp, chụp bạc.

1.2. Số lượng nguyên vật liệu ghi tại khoản 1.1 của Phụ lục này do Bên A và Bên B cùng xác định, trên cơ sở số lượng bia thành phẩm quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này, các Phụ lục bổ sung (nếu có) và định mức nguyên vật liệu, quy trình sản xuất và phiếu sản xuất thử nghiệm do Bên A ban hành.

Định mức sử dụng nguyên vật liệu

TT	Danh mục	ĐVT	Định mức/1.000 lít bia thành phẩm Bia Hà Nội Chai 450ml
1	Malt	Kg	
2	Hoa viên (quy về 10% α axit đắng)	Kg	
3	Hoa cao (quy về 50% α axit đắng)	Kg	
4	Chụp bạc	Tờ	
5	Nắp chai	Cái	
6	Nhãn chai	Bộ	
7	Hao hụt vỏ chai	Cái	

1.3. Các nguyên vật liệu khác (ngoài khoản 1.1 của Phụ lục này), Bên B tự tổ chức tìm nhà cung cấp và mua hàng theo danh mục, xuất xứ và tiêu chuẩn kỹ thuật do Bên A quy định tại khoản 1.4 dưới đây.

1.4. Danh mục các nguyên liệu, phụ gia dùng trong sản xuất bia Hà Nội:

TT	Nhóm	Tên phụ gia, hoá chất	Quy định Tiêu chuẩn
1	Nguyên liệu chính	Gạo tẻ	CL.01b/KT
2		Đường trắng	CL.01c/KT
3		Malt	CL.01a1/KT CL.01a2/KT CL.01a3/KT
4		Hoa Houblon	CL0.1d/KT
5	Chất hỗ trợ chế biến	Keo dán nhãn	CL.03z/KT
6		Keo dán hộp	
7		Canxiclorua Canxisunphat	CL.03d/KT
8		Caramel	CL.03i/KT
9		Chất chống oxy hoá	CL.03f/KT
10		Enzyme	CL.03t/KT và CL.03g/KT

TT	Nhóm	Tên phụ gia, hoá chất	Quy định Tiêu chuẩn
11		Kẽm	CL.03e/KT
12	Hoá chất	Axit Lactic	CL.03c/KT
13		Axit HNO_3, H_2SO_4, HCl	CL.03l/KT
14		Xút nước, Xút hạt (NaOH)	CL.03k/KT
15		Axit H_3PO_4	CL.03j/KT
16		Hoá chất tẩy rửa, khử trùng	CL.03q/KT ; CL.03m/KT
17		Hoá chất bôi trơn goòng và chống rêu mốc	CL.03r/KT; CL.03s/KT
18	Bột trợ lọc, chất hỗ trợ chế biến	Bột trợ lọc loại thô và mịn	CL.03a/KT
19		PVPP: Chất hỗ trợ lọc bia	CL.03b/KT
20		Chất hỗ trợ lọc bia	CL.03-02/KT

1.5. Các vấn đề khác:

1.5.1. Trường hợp Bên B có nhu cầu mua các nguyên vật liệu tại khoản 1.4 (trừ gạo và đường) của Phụ lục này, Bên B phải có văn bản đề nghị Bên A trước 10 ngày để Bên A đặt hàng với các nhà cung ứng.

1.5.2. Giá cả các loại nguyên vật liệu Bên A bán cho Bên B là giá theo từng thời điểm bán hàng và được hai Bên thống nhất bằng các Phụ lục Hợp đồng bổ sung.

Điều 2: Trách nhiệm của các Bên

2.1. Bên A:

2.1.1. Bán và/hoặc cung cấp cho Bên B các loại nguyên vật liệu, bao bì đúng chủng loại, bảo đảm số lượng, chất lượng, thời gian để Bên B sản xuất theo đúng kế hoạch.

2.1.2. Cung cấp cho Bên B bộ mẫu các vật tư mang nhãn hiệu hàng hoá của Bên A và hướng dẫn Bên B cách thức nhận dạng theo tiêu chuẩn quy định của Bên A.

2.1.3. Trường hợp Bên A điều chỉnh giảm sản lượng sản phẩm đã ghi tại Điều 3 của Hợp đồng này và các Phụ lục bổ sung (nếu có), thì Bên A có trách nhiệm cân đối phần nguyên vật liệu quy định tại khoản 1.1 Điều 1 của Phụ lục này dôi dư do giảm sản lượng sản phẩm để tính toán với phần nguyên vật liệu của kỳ tiếp theo. Khối lượng dôi dư được xác định trên cơ sở sản lượng sản phẩm giảm và định mức nguyên vật liệu do Bên A ban hành.

2.2. Bên B:

2.2.1. Mua và nhận các nguyên vật liệu do Bên A bán theo khoản 1.1 của Phụ lục này:

Số lượng nguyên vật liệu theo đơn hàng của Bên B: được căn cứ trên kế hoạch sản xuất của Bên A giao, định mức tiêu hao, quy cách đóng gói của sản phẩm và mức

tồn kho dự phòng... Bên B chịu trách nhiệm về số lượng đơn hàng nguyên vật liệu đặt mua của Bên A.

Trường hợp có đề nghị thay đổi kế hoạch mua nguyên vật liệu, Bên B phải thông báo trước cho Bên A bằng văn bản để Bên A điều chỉnh lịch giao hàng với các Nhà cung ứng.

Việc điều chỉnh kế hoạch mua nguyên vật liệu được thực hiện như sau:

+ Đối với malt, cao hoa các loại: Sau 02 tháng kể từ khi Bên A nhận được thông báo của Bên B.

+ Đối với các nguyên vật liệu khác: Sau 01 tháng kể từ khi Bên A nhận được thông báo của Bên B.

Trong thời gian Bên A chưa điều chỉnh được lịch giao hàng với các nhà cung ứng Bên B vẫn phải nhập đủ lượng nguyên vật liệu đã đặt mua.

2.2.2. Trước ngày mùng 5 của tháng kế tiếp, Bên B gửi cho Bên A Báo cáo tồn nguyên vật liệu và chai két của tháng trước bằng Fax hoặc email.

2.2.3. Trường hợp Bên B không thực hiện theo đúng quy định về báo cáo tại điểm 2.2.1 và 2.2.2 thì Bên B sẽ bị phạt 30 triệu đồng/1 lần vi phạm.

2.2.4. Bảo quản và sử dụng các loại nguyên vật liệu, bao bì phục vụ sản xuất sản phẩm Bia Hà Nội theo đúng quy định và mục đích đã cam kết.

2.2.5. Lập phiếu nhập kho và theo dõi quản lý đối với số chai két, pallet mà Bên A cung cấp.

2.2.6. Trường hợp nguyên vật liệu, bao bì Bên B trả lại cho Bên A vì lý do hàng hoá không đạt chất lượng, Bên B phải có bằng chứng và được Bên A chấp thuận.

2.2.7. Phối hợp với Bên A trong việc kiểm tra, kiểm kê định kỳ và đột xuất về tình hình sử dụng các nguyên vật liệu ghi tại khoản 1.1 Điều 1 của Phụ lục này./.

BÊN A **BÊN B**

PHỤ LỤC 03 - CỦA HỢP ĐỒNG SỐ: - 2026/HABECO – BTB

Về giao nhận sản phẩm, chai két, nguyên vật liệu

Điều 1: Nguyên tắc chung

1.1. Thực hiện giao nhận hàng hóa gồm: đại diện Đơn vị vận chuyển được Bên A uỷ quyền, đại diện đơn vị giám định (đối với Malt nhập khẩu) và đại diện của Bên B.

1.2. Nếu Bên A/Bên B đảm nhận phần vận chuyển thì Bên A/Bên B đảm bảo tính hợp pháp của đơn vị tham gia vận chuyển sản phẩm, chai két, bao bì, nguyên vật liệu bằng giấy ủy quyền cho chủ phương tiện hoặc thông báo của Bên A/Bên B danh sách cá nhân thay mặt Bên A ký trên các chứng từ giao nhận.

1.3. Lập phiếu giao nhận ngay sau khi hoàn tất hành vi giao nhận hàng đối với chai két, nguyên vật liệu là hàng hoá đã dỡ khỏi phương tiện vận tải, đã chuyển quyền kiểm soát cho Bên B.

1.4. Khi nhận hàng nếu phát hiện hàng hoá không đúng quy cách chất lượng, số lượng thể hiện trên hoá đơn hoặc chứng từ giao nhận thì Bên nhận hàng phải tiến hành lập biên bản hiện trường và thông báo cho Bên giao hàng biết trong vòng 02 giờ đồng hồ bằng hình thức điện thoại hoặc email/fax. Trong trường hợp sau 17h00 thì ngay 8h00 sáng ngày làm việc tiếp theo, Bên nhận hàng phải thông báo lại cho Bên giao hàng.

1.5. Sau thời gian quy định như tại khoản 1.4, Bên nhận hàng mà không có ý kiến gì hoặc thông báo nào cho Bên giao hàng thì coi như việc giao nhận đã hoàn tất.

Điều 2: Thủ tục

2.1. Đối với Bia thành phẩm, vỏ chai két, pallet:

2.1.1 Bên A tổ chức kiểm tra sản phẩm theo quy định tại HD.04/QM để Bên B có căn cứ giao hàng.

2.1.2 Nếu Bên A đảm nhận phần vận chuyển hàng hóa, Bên A đưa phương tiện vận tải đến kho của Bên B để tiếp nhận hàng hoá và giao vỏ chai két, pallet. Trong trường hợp Bên B đảm nhận vận chuyển hàng hóa, Bên B giao hàng hóa đến kho của Bên A hoặc địa điểm do Bên A chỉ định và nhận vỏ chai két, pallet từ kho của Bên A hoặc địa điểm do Bên A chỉ định.

2.1.3 Bên B giao hàng cho Bên A lô hàng đã được Bên A kiểm soát theo Mục 2.1.1, đồng thời phát hành Hóa đơn giá trị gia tăng đúng với số lượng đã giao. Số lượng, chủng loại hàng hóa giao nhận mỗi chuyến hàng phải theo đúng số lượng, chủng loại hàng hóa trên đơn hàng đươc đăng tải trên phần mềm vân chuyển của Bên A.

2.1.4 Thủ tục giao nhận hàng:

- Trường hợp giao hàng tại kho của Bên B: Bên B giao hàng hóa cho lái xe có tên trong Danh sách lái xe thực hiện giao nhận vận chuyển Bên A cung cấp hoặc bổ sung đột xuất.kèm theo các chứng từ sau:

+ Bản thể hiện Hóa đơn điện tử hợp lệ (có mã số của cơ quan thuế).

+ 02 Phiếu giao nhận hàng hóa (bản giao đơn vị vận tải và bản giao khách hàng)

. Trường hợp điểm đến là kho của đơn vị sản xuất trực thuộc HABECO, Bên B giao

thêm 02 Bản thể hiện Hóa đơn điện tử hợp lệ (có mã số của cơ quan thuế) hoặc 02 Phiếu xuất kho thay thế cho 02 Phiếu giao nhận hàng hóa.

- Trường hợp giao hàng tại kho của Bên A: Bên B/đơn vị vận chuyển thực hiện giao hàng hóa kèm Bản thể hiện Hóa đơn điện tử và Phiếu giao nhận hàng hóa (bản giao khách hàng) cho thủ kho của Bên A/ đơn vị được Bên A ủy quyền nhận hàng.

2.1.5. Thủ tục giao nhận vỏ chai két, pallet:

- Trường hợp giao hàng tại kho của Bên B: Bên B nhận vỏ chai két, pallet từ lái xe có tên trong Danh sách lái xe thực hiện giao nhận vận chuyển Bên A cung cấp hoặc bổ sung đột xuất. Sau khi kiểm đếm, Bên B lập phiếu nhập kho, bàn giao 01 bản cho đơn vị vận chuyển

- Trường hợp giao hàng tại kho của Bên A hoặc điểm nhận hàng được Bên A chỉ định: Bên B nhận vỏ chai két, pallet kèm theo Phiếu xuất kho của Bên A hoặc điểm nhận hàng được Bên A chỉ định

2.2. Đối với nguyên vật liệu Bên A bán cho Bên B:

2.2.1 Đối với Malt xuất thẳng từ Cảng Hải Phòng đến kho của Bên B.

a. Bên A giám sát và Bên B kiểm tra số container, số chì thực tế nếu khớp với Packing list thì tiến hành nhập Malt.

- Đối với malt bao: đếm số bao trong container.

+ Khối lượng Malt nhập kho = số lượng bao x 50 kg/bao.

- Đối với Malt rời:

+ Cân cả xe container đang chứa malt (1) sau đó đổ malt vào si lô chứa.

+ Cân bì (xe container và các vật liệu bảo quản như bao dứa, thanh sắt...) (2)

+ Khối lượng Malt nhập kho = (1) - (2)

b. Xác nhận nhập malt:

Sau khi nhập malt xong Thủ kho của Bên B lập Biên bản giao nhận malt gửi Bên A (đầu mối nhận: Phòng Vật tư Nguyên liệu) bằng fax hoặc email để Bên A viết hóa đơn bán hàng (Nếu nhập malt rời phải gửi thêm phiếu cân malt).

c. Trường hợp kiểm tra container số cont, số chì thực tế không khớp với Packing list, container bị thủng, mở container hoặc đang nhập thấy malt bị ướt, thối mốc, bao rách vỡ, hoặc có sự nghi vấn gì phải:

- Dừng nhập malt, để nguyên hiện trường, lập biên bản có xác nhận của các thành phần tham gia.

- Thông báo ngay cho Bên A (đầu mối: Phòng Vật tư Nguyên liệu) để mời các cơ quan có trách nhiệm (đơn vị giám định, Bảo hiểm, Nhà cung ứng...) đến giải quyết. Các khiếu nại (nếu có) sẽ căn cứ vào kết quả giám định của đơn vị giám định.

2.2.2. Đối với các mặt hàng xuất kho từ Bên A: thực hiện giao nhận tại kho của Bên A hoặc Bên B.

Điều 3: Hồ sơ giao nhận

3.1. Đối với sản phẩm:

- Hóa đơn giá trị gia tăng của Bên B.

- Phiếu giao nhận hàng hóa (nếu có)/Phiếu xuất kho của Bên B.

3.2. Đối với bao bì, chai két, nguyên vật liệu:

- Hóa đơn giá trị gia tăng của Bên A (đối với nguyên vật liệu).

- Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ của Bên A (đối với chai két).

- Phiếu nhập kho.

Điều 4: Trách nhiệm của mỗi Bên

4.1. Bên A:

4.1.1. Cập nhật kế hoạch vận chuyển hàng hóa trên phần mềm vận chuyển của Bên A và hướng dẫn bằng văn bản về phối hợp công tác vận chuyển cho Bên B..

4.1.2. Chuẩn bị phương tiện vận tải, đảm bảo không làm suy giảm chất lượng hàng hoá trong suốt quá trình vận chuyển và giao nhận hàng hóa.

4.1.3. Giao nguyên vật liệu đúng chất lượng và số lượng theo hoá đơn giá trị gia tăng.

4.1.4. Khi nhận sản phẩm kiểm tra số lượng, quy cách đúng theo chứng từ và quy định.

4.1.5. Giao chai két đảm bảo đúng số lượng, quy cách theo hướng dẫn nhận dạng chai két mà Bên A thông báo cho Bên B theo quy định tại khoản 2.1 Điều 2 của Phụ lục 02.

4.1.6. Lập các chứng từ theo quy định.

4.2. Bên B:

4.2.1. Thực hiện xuất hàng theo quy định tại HD.04/KH, các quy trình theo thông báo của Bên A và phối hợp bảo quản hàng hóa trong quá trình giao nhận vận chuyển theo QT.02/KH.

4.2.2. Có trách nhiệm bồi thường thiệt hại những chi phí vận tải cho Bên A (nhiên liệu, giờ xe chờ, lương lái xe,…) nếu không bố trí đủ hàng, không đảm bảo bốc xếp theo kế hoạch vận chuyển mà không thông báo trước cho Bên A hoặc đơn vị vận chuyển trước 24 giờ.

4.2.3. Sắp xếp sản phẩm đảm bảo giao hàng theo nguyên tắc: Giao theo lô sản xuất, hàng nhập trước - xuất trước. Trong trường hợp không thực hiện được theo nguyên tắc trên, Bên B phải thông báo cho Bên A và được Bên A chấp thuận để thực hiện xuất lô hàng với ngày sản xuất trước không quá 07 ngày so với ngày sản xuất của lô hàng liền kề đã giao cho cùng một kho của Bên A.

4.2.4. Tổ chức giao hàng nhanh chóng khi Bên A đến nhận sản phẩm và giao vỏ chai két, pallet.

4.2.5. Kiểm tra nguyên vật liệu, chai két nhận đúng chất lượng, số lượng theo hoá đơn giá trị gia tăng, phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ, phiếu xuất kho… của Bên A.

4.2.6. Tổ chức bảo quản hàng hoá, đảm bảo không suy giảm phẩm chất làm ảnh hưởng đến chất lượng, mẫu mã sản phẩm của Bên A.

4.2.7. Lập các chứng từ theo quy định./.

BÊN A **BÊN B**

PHỤ LỤC 04 - CỦA HỢP ĐỒNG SỐ: - 2026/HABECO – BTB

Về Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm của Bên A

Điều 1: Trách nhiệm và quyền hạn của Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm của Bên A

1.1. Trách nhiệm:

1.1.1. Chịu trách nhiệm kiểm soát toàn bộ quá trình sản xuất sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội sản xuất tại Bên B:

- Giám sát Bên B việc kiểm tra phân tích chất lượng nguyên vật liệu đưa vào sản xuất, bán thành phẩm, thành phẩm của sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội theo quy định tại Bên B.

- Kiểm soát Bên B thực hiện quy trình sản xuất, quy trình vệ sinh công nghiệp cho sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội tại Bên B.

1.1.2. Chịu trách nhiệm kiểm soát hao hụt các nguyên, nhiên vật liệu, chai két, nhãn trong quá trình sản xuất sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội tại Bên B:

- Theo dõi, giám sát công tác định mức sử dụng nguyên vật liệu cho sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội tại Bên B.

- Kiểm kê và đánh giá việc sử dụng nguyên vật liệu, bao bì, nhãn của sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội, đánh giá việc quản lý lượng bia bán thành phẩm và việc sử dụng bảo quản men, hủy men tại Bên B.

- Kiểm soát việc sử dụng chai két đưa vào sản xuất tại Bên B.

- Giám sát việc xử lý sản phẩm không đạt tiêu chuẩn theo yêu cầu của Bên A.

1.1.3. Tiếp nhận các báo cáo của Bên B theo quy định của Bên A (Hướng dẫn đánh giá kiểm soát chất lượng Bia Hà Nội tại các công ty có Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm của Bên A) để cập nhật tình hình sản xuất, sử dụng nguyên vật liệu, vệ sinh công nghiệp từ khâu nhập nguyên liệu, nấu, lên men, lọc, chiết.

1.1.4. Tham gia và giám sát xử lý sự cố liên quan đến sản xuất bia các loại mang thương hiệu của bên A tại Bên B.

1.1.5. Có trách nhiệm bảo vệ tài sản, bảo quản máy móc và dụng cụ được Bên B giao và cấp phát, nếu làm hỏng/mất: phải bồi thường theo quy định của Bên B.

1.1.6. Có trách nhiệm thực hiện đúng các quy trình công việc, các thỏa thuận giữa Bên A và Bên B có liên quan theo Hợp đồng này.

1.1.7. Không được phép tiết lộ những thông tin về tổ chức, hoạt động của Bên B mà Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội được tiếp cận trong quá trình công tác tại Bên B cho bên thứ ba.

1.2. Quyền hạn:

1.2.1. Yêu cầu Bên B thực hiện đúng các điều khoản trong Hợp đồng này và các tiêu chuẩn chất lượng, các quy trình công nghệ, an toàn thực phẩm quy định/hướng dẫn kiểm soát sản phẩm của Bên A đối với các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội.

1.2.2. Kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của các bộ phận trực tiếp sản xuất sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội tại Bên B.

1.2.3. Yêu cầu các bộ phận liên quan của Bên B cung cấp và giải trình các tài liệu, dữ liệu, hồ sơ liên quan và các phương tiện để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

1.2.4. Được tiếp cận với tất cả các đơn vị, cá nhân tại Bên B trong mọi vấn đề, hoạt động có liên quan đến chất lượng, an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội.

1.2.5. Được quyền đề xuất, kiến nghị những giải pháp cải tiến về tổ chức sản xuất, lao động, kỹ thuật.

1.2.6. Lập biên bản để báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý khi nhận biết các yếu tố gây ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm, các yếu tố vi phạm các điều khoản trong Hợp đồng này hoặc các quy định khác tại Bên B.

1.2.7. Tham dự và có ý kiến tại các cuộc họp về kế hoạch, sản xuất, vật tư, kỹ thuật liên quan đến sản xuất và chất lượng sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội.

1.2.8. Yêu cầu Bên B dừng sản xuất sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội khi thấy có yếu tố nguy hại đến quá trình sản xuất, chất lượng, an toàn thực phẩm, môi trường.

Điều 2. Trách nhiệm và Quyền hạn của Bên B

2.1. Trách nhiệm:

2.1.1. Bố trí phòng làm việc và điều kiện phương tiện làm việc: bàn ghế làm việc, điện thoại trong nước, máy tính nối mạng, máy fax, máy điều hòa nhiệt độ… để Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm của Bên A thực hiện công việc tại Bên B.

2.1.2. Thông báo cho Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm của Bên A về thời gian, địa điểm, nội dung tất cả các cuộc họp về kế hoạch, sản xuất, vật tư, kỹ thuật liên quan đến sản xuất và chất lượng sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội.

2.1.3. Cử đầu mối liên hệ về kỹ thuật cấp Trưởng phòng trở lên, chịu trách nhiệm trong việc sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội, thông báo trực tiếp ngay những sự cố trong tất cả các công đoạn sản xuất và các biện pháp xử lý cho Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội.

2.1.4. Lập và gửi các báo cáo cho Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội theo quy định của Bên A.

2.1.5. Cung cấp các thông tin, tài liệu, hồ sơ liên quan đến sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu của bên A khi có yêu cầu của Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội;

2.1.6. Cung cấp các thông tin liên quan đến kế hoạch sản xuất, vật tư nhập xuất trong tháng cho Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội để đảm bảo thực hiện kế hoạch sản xuất do Bên A giao.

2.1.7. Phân công cán bộ theo dõi, chấm công cho Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm của Bên A và gửi bản chấm công về Phòng chức năng Bên A vào đầu tháng tiếp theo.

2.1.8. Dừng sản xuất hoặc dừng nhập kho khi có yêu cầu của Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội.

2.1.9. Tạo điều kiện cho Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội hoàn thành các nhiệm vụ theo Điều 1 Phụ lục này và các quy định khác có liên quan của Bên A.

2.2. Quyền hạn:

2.2.1. Yêu cầu Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội thực hiện đúng nhiệm vụ, trách nhiệm được giao.

2.2.2. Từ chối cung cấp các thông tin, tài liệu không liên quan đến việc sản xuất, quản lý chất lượng các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội tại Bên B hoặc các vấn đề không thuộc trách nhiệm, nhiệm vụ của Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội.

2.2.3. Từ chối cung cấp phương tiện, vật chất không nhằm mục đích thực hiện công việc của người Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội tại Bên B.

2.2.4. Từ chối thực hiện các yêu cầu không liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ hoặc không đúng thẩm quyền của Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội.

2.2.5. Thông tin cho Bên A về các trường hợp sai phạm hoặc thiếu trách nhiệm của Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội tại Bên B./.

BÊN A **BÊN B**